Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

NĂM THỨ 28
Số 5033

Ngày thứ ba
30 Juillet 1935

Mùng 1 tháng 7

NĂM ẤT-HỢI

Lục tỉnh tân văn

COFAT

Chủ-nhơn: NGUYỄN-VĂN-CỦA
Xin bạn đọc trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 -:- SAIGON
Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

Chủ-nhiệm: LÂM-VĂN-NGỌ
Thay mặt cho Tòa-báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIII)

GIÁ BÁO
Một năm.. 12$00
Sáu tháng. 6,50
Ba tháng.. 3,50
Mỗi số.... 0,06

SAO CỨ THẬP-THÒ MÃI?

Muốn ăn thua nhau thì ra mặt đi

Abyssinie không thèm nói chuyện với Ý, lại đang dự-bị chiến-tranh

Đề coi Ý dám làm gì không mà

Bữa qua, báo nầy có đăng tin nói Ý gởi thơ hỏi Abyssinie coi muốn cho ủy-ban hòa-giải tiếp-tục làm việc hay chăng, thì nay có tin rằng Abyssinie cự tuyệt.

Abyssinie tuyên-bố không thèm thương thuyết trực-tiếp gì với Ý về vụ Oual-Oual nữa.

Cứ như tình thế hiện-thời, thì Abyssinie muốn cho hội quốc-liên định quyền-hạn của ủy-ban hòa-giải trước, rồi sao ủy ban hãy xét vấn-đề biên-cảnh. Nói vấn-đề biên-cảnh, tức là Abyssinie muốn cho việc nầy phân-minh ra, đề vạch lỗi của Ý đó.

Vậy là hội-nghị nhóm tới đây sẽ khó mà giải-quyết lắm. Vì Ý đã tuyên bố không chịu đem vấn-đề nầy ra bàn cải.

Công việc khó tiến hành

Tuy nói rằng đem vụ Ý-Abyssinie ra hội quốc-liên, chớ mấy bữa nay, Pháp đang lo vận-động thương-thuyết giữa Ý và Abyssinie cho êm thấm. Chẳng may, Abyssinie đã tỏ ra một cái thái-độ như vậy, thì công việc không sao tiến-hành được rồi.

Dư-luận vẫn đang sôi nổi, thứ nhứt là bên Đông bắc Phi-châu, người ta nói không sao tránh khỏi họa chiến-tranh rồi. Hiện nay, có 10 chiếc tàu của Ý chở súng và binh sĩ sắm sửa chạy qua Abyssinie.

Mà bên ấy người ta dự bị trước rồi

Vua Selassié mấy lúc nay lo lắng cải-cách, và tổ-chức binh-bị dữ lắm. Mới đây ngài cải tổ một đội cảnh-sát lớn, giao phó cho các võ-quan chỉ-huy.

Vua Selassié còn ra lịnh dạy lãnh-sự các nước ở tại thủ-đô Addis-Abeba, bảo đưa sổ kiều-dân cho mình ký nhận giấy căn-cước. Như vậy, trong lúc chiến-tranh cho biết dân ấy là trung-lập.

Tiên hạ thủ vi cường

Theo tin của báo «Times» (Thời-báo bên Hồng-mao) thì tại biên-giới Erythrée (tức là nước Abyssinie), nơi Oual Rit, có xảy ra cuộc xung-đột giữa quân Ý và Abyssinie.

Nguyên-nhơn như vầy:

Tại đó, mới có một quân-đội Ý đóng giữ, thì bên nầy viên thống-tướng của Abyssinie cũng giữ biên-giới, liền day quân mình lấp ngan cái suối nước chảy qua thuộc-địa Ý đi. Quân Ý tính ở đâu thì chết khát, bèn thừa đêm vắng kéo đi.

Quân Abyssinie đuổi theo đánh vày một trận kịch liệt, làm quân Ý chết hết 40 mạng, còn bên Abyssinie chết hết 20 mạng. May lúc ấy có đoàn xe thiết giáp của Ý tới kịp, nên quân Ý thoát khỏi.

Vậy là Abyssinie ra tay trước đó.

Ý lại gởi máy bay qua Phi-châu

Tin nầy ở Athènes gởi sang.

Tin nói sứ-thần Ý ở Hy-lạp có yêu-cầu với chánh-phủ ấy đề cho năm chiếc phi-thoàn Ý ghé nghỉ tại vịnh biển, về phía cù-lao Bleros.

Phi-thoàn nầy của Ý gởi qua Phi-châu; thứ kiểu lớn dùng vào việc ném bom.

Đồng-thời, Ý mua 500 con lừa gởi tàu chở qua Phi-châu.

Phòng ngừa những sự khuấy rối

Lãnh-sự Ý có ra lịnh cho những dân Ý sanh đẻ tại cù-lao Dodécanèse, qua buôn bán ở thuộc-địa Ý tại Abyssinie, hạn trong 15 ngày phải rút đi hết.

Tại sao có chuyện như vậy?

Nguyên cù-lao Dodécanèse nầy là của Hy-lạp, dân sự ở đó cũng gốc là dân Hy-lạp. Sau trận chiến-tranh rồi liệt-cường mới giao cho Ý bảo hộ, lẽ tự-nhiên dân đó theo pháp luật là dân Ý. Tuy vậy chớ họ bao giờ có quên mình là Hy-lạp đâu, và họ phản đối Ý gắt lắm.

Họ kéo qua Abyssinie làm ăn rất đông và ở rải-rác khắp trong nội-địa.

Theo tình-thế khó khăn, trong lòng đã sẵn oán giận Ý, bọn ấy dám âm mưu gây loạn lắm. Rồi nó sẽ quan-hệ cho oai-quyền của Ý là bực nào.

Vì cái lẽ đó mà chánh-phủ Ý phải đề-phòng trước.

VÌ CON BẤT-TIẾU.

Cha già uất-trí treo cổ thát oan.

Sáng hôm 24 Juillet, tại xóm nhà gần thánh-thất Cao đài làng An-hội Bêntre, mở đánh hồi một liên thinh làm cho nhơn dân rộn rịp.

Nguyên ông Phan-văn-Út, 65 tuổi, nhà ở cũng dư ăn dư để treo cổ trong chuồng cối, sau nhà mà tự-tử đâu hồi khuya.

Tại sao, ông Út chết cách tức tưởi như vậy?

Theo lời người hàng xóm nói lại thì ông nầy có 4 đứa con, từ nhỏ tới lúc trưởng thành, hai vợ chồng ông nuôi nấn tưng tiêu, hy-vọng của ông về sau khi lưng mỏi gối dùng vậy.

Người đời thường nói con là nợ vợ là oan gia, có khi cũng đúng hằng, như đứa con trưởng nam của ông Út đây sanh ra hoang đàng say sưa hằng bữa lại là con không hiểu câu thảo thuận là chi.

Hễ ông rầy, thì anh ta la ó lại đập đồ phá cửa đâu có kể ông.

Ma men nhập rồi thì đâu có sợ luật trời, luật nước.

Hôm ấy ông Út có kêu khách-trú đến bán một con heo của bà vợ ông nuôi để mua trà, trầu cau.......

Đứa con của ông đi chơi về nghe nói lại nên lén ông bà mà lấy hết tiền lại xóm làm một tiệc dĩ dèo kêu anh em xúm lại đánh chén, bình phẩm việc đời chơi cho đến say tít.

Chiều lại, anh ta bỏ cần cao cần thấp về nhà thì gặp ông nên ông cho một bài học luân-lý rất nghiêm khắc, đứa con nổi giận gây lại gần ấu đả với cha già.

Ông buồn lắm nói một câu chót rằng:

«À, mầy muốn giết tao phải không? Thôi, để tao chết cho mầy bán cái nhà nầy mầy xài phí rượu chè, nghe!......»

Tối lại, người nhà an giấc hết, Ông Út buồn rầu nỗi danh giá, nỗi con cái nên lấy giây làm vòng, mở cửa ra sau chuồng cối treo cổ tòn ten chết đâu hồi nào.

Thế là ông Út trả hết nợ tiền khiêng kiếp trước rồi.

Số ngày nay có:
PHỤ-TRƯƠNG
PHẬT-HỌC

Nhớ xem mai nầy có:
CHƯƠNG-TRÌNH
CUỘC ĐUA NGỰA

Quan Thống-đốc Pagès cho 100 đồng đề giúp nạn lụt Biênhòa

LỤC-TỈNH TÂN-VĂN ĐƯỢC PHÉP MỞ LẠC-QUYÊN

Đoàn đại-biểu của Hội **Nam-kỳ Cứu-tế nạn dân** *hồi sáng nầy có đi yết-kiến quan Thống-đốc Pagès, đề thuật lại cuộc điều-tra nạn lụt*

Như tin chúng tôi đã đăng trong số báo hôm qua, sáng bữa ấy đoàn đại-biểu của Hội gồm bốn ông là: Nguyễn-văn-Sâm, Trần-văn-Khá, Hồ-văn-Kinh và Nguyễn-văn-Của, đi lên tận nơi đề quang-sát. Theo cuộc điều-tra ấy, thì nạn lụt gây nên tai-hại lớn lắm và cần phải mở cuộc cứu-tế mau mau.

Vì lẽ đó mà hồi sáng nầy đoàn đại-biểu của Hội lên yết-kiến quan Thống-đốc.

∴

Sau khi tường thuật thảm cảnh cho ngài nghe và xin cho mở cuộc cứu-tế, ngài tỏ ý rất bằng lòng. Bởi chính ngài đã cởi máy bay đi quang-sát trước đoàn đại-biểu một bữa rồi, ngài đã rõ thấu nỗi khổ của dân bị nạn và sự thiệt hại là ngần nào rồi. Nên khi nghe đoàn đại-biểu thuật chuyện, ngài ngỏ lời cám ơn Hội Cứu-tế đã sốt sắng với phận sự.

Ngài cho Hội Cứu-tế được trọn quyền thi thố mọi việc đề cứu nạn dân. Vậy Hội Cứu-tế đã khởi sự lo lắng làm theo phận sự mình.

∴

Nói chuyện đâu đó xong xuôi, quan Thống-đốc lại cho phép tờ **Lục-Tỉnh Tân-Văn** *nầy được mở cuộc lạc-quyên trên báo. Ngoài ra, còn mở những cuộc vui làm nghĩa đề kiếm tiền giúp vào cuộc cứu-tế nầy nữa.*

Ngài lại cho trước 100 đồng đề giúp vào cuộc lạc-quyên của bổn-báo. Bổn-báo rất thâm-cảm ơn của ngài, vì ngài đã làm một nghĩa-cử tốt đẹp, nó là tấm gương đề cho mọi người soi chung.

Bổn-báo xin trân-trọng biên tên ngài vào đầu sổ cuộc lạc-quyên đây.

∴

Rồi bổn-báo xin thanh minh với đồng-bào: những ai muốn giúp cho gạo, vải, đồ ăn, thì xin gởi ngay lên cho quan chủ-tỉnh Biên-hòa đề lo việc cấp phát bây giờ.

Còn những ai quyên giúp tiền bạc, xin gởi thẳng tới cho bổn-báo chủ-nhơn Nguyễn-văn-Của, sẽ có biên-lai tháu nhận phân minh!

∴

Đứng trước thảm-cảnh: nhà trôi, cửa mất, mùa màng hư hao, người không cơm ăn, không áo mặc đồng-bào chúng ta nở lòng nào làm ngơ cho đành.

Tỉnh Biên-hòa bị lụt, cảnh tang thương buồn thảm bày ra trước mắt, bao nhiêu người chịu nạn thảm, sự-nghiệp điêu-tàn, đói rét khổ sở, chúng ta được phần may ở chỗ xa xuôi khỏi nạn, ta nên xót cảnh thương tình cho đám đồng-bào xấu số kia.

Giúp nhau cơn đói khó, mới gọi là biết giúp nhau.

Nào những ai, dư ăn dư mặc, lắm của chơi tiền, xin động mối từ-tâm mà giúp cho cuộc nghĩa-quyên được kết-quả như ý, thì quí hóa biết bao

Trong sổ lạc-quyên của bổn-báo đây, đã có quan Thống-đốc Nam-kỳ đứng đầu: ngài quyên cho 100 đồng.

Kế đó, anh em thầy thợ ở nhà in **Union** *lại quyên người một hai cắc, kẻ năm ba xu, được 15 đồng 55 xu*

Noi gương quan Thống-đốc, anh em thầy thợ là hạng lao-động, cực khổ suốt ngày đề kiếm tiền nuôi thân sống và chi độ thê-nhi, nghe nạn lụt, còn ráng chung đậu kẻ ít người nhiều gởi giúp thay! Vậy thì anh em thầy thợ các công sở tư sở, những viên-quan chức-sắc hãy mau gởi tiền quyên giúp, đó là bổn phận của nhân loại, đó là bổn-phận của ta phải giúp đồng-bào ta.

Quan Thống-đốc Pagès

Nước rút nhiều và tràn qua địa-hạt Gia-định

Từ hôm qua, nước ở Biên-hòa rút đi nhiều. Tại châu-thành, nước xuống được 4 phân, còn ở Tân-Uyên nước xuống 3 phân.

Mực nước sông Bé xuống một tấc, mực nước sông Lagna xuống 5 phân.

Những con đường bị lụt, đến nay vẫn đi không được.

Hiện nay, con đường làng số 33 đi ngang qua Thái-bình bị ngập nhiều chỗ lắm.

Con đường 27, miệt Thái-bình, Bình-Thắng, Bình-Thung cũng bị ngập.

∴

Nước sông Đồng-Nai tràn xuống ngập mấy làng Long-Bửu, Thái-Bình, Bình Thắng, Bình-Thung, về mấy tổng An-Thủy, Long-vĩnh-Hạ, trong hạt Gia-định. Sự thiệt hại cũng quan hệ lắm.

∴

Hiện nay việc cứu tế vẫn tiến hành.

Hôm qua, chúng tôi lấy làm tiếc không thể đăng tên nhà hảo tâm nào ở Chợlớn gởi 50 bao gạo lên phát cho nạn dân. Nay chúng tôi được biết qui danh của nhà từ tâm ấy, xin nêu lên đây.

Vị ấy là ông Nguyễn-chiêu-Thông, cựu nghị viên thành phố Chợlớn. Ông gởi cho 100 bao gạo (chớ không phải 50 bao) và cho 6 bao khô.

Chúng tôi xin trân trọng mấy lời đa tạ tấm lòng nhơn từ của ông, nhơn tiện xin thay mặt nạn dân, đề cám ơn tất cả những vị hảo tâm nào đã giúp cho nạn lụt nầy, mà chúng tội không biết tên.

Trạng-sư Nhường và cô Tấn-sĩ Henriette Bùi đã thành-hôn

Hôm qua, tại dinh Đốc-lý Saigon người ta tới đông lắm, cả đều mặc đồ dự lễ, và cả đều là thân-hào ở đây.

Ấy là cuộc lễ hôn-phối của cô Henriette Bùi, cô gái đậu tấn-sĩ trước nhứt của phụ-nữ Việt-Nam.

Cuộc lễ nầy long trọng, có tới năm cặp rể và dâu phụ. Bên rể phụ toàn là những cựu du học-sanh ở Pháp về, như ông Hồ-đắc-An, Nguyễn-văn-Cao, Kỷ, Phan-hiếu-Kinh, Phạm-hữu-Hạnh; còn bên dâu phụ có quí cô Marie Lang, Henriette Lang, Madeleine Bùi, Marie Của, Liêu.

Ông Giacobbi làm chứng cho trạng-sư Vương-quang-Nhường, ông Lưu-văn-Lang làm chứng cho cô Henriette Bùi.

Hai ông Bialle và Orsini chứng nhận cho lễ hôn-phối.

Khi làm lễ xong, đưa nhau về nhà tư của cụ Bùi-quang-Chiêu ở Phú-nhuận để dự tiệc vui mừng.

Thiệt là xứng câu «giai-nhơn tài-tử» biết mấy!

NAM-TRIỀU MẤT HẾT MỘT VỊ TRUNG-THẦN

Cụ Nguyễn-hữu-Bài đã thất-lộc rồi

Cụ Nguyễn-hữu-Bài, hiệu là Phúc Môn, nguyên thủ-tướng Nam-triều, mới thất-lộc tại kinh-đô Huế hôm tối thứ bảy.

Cụ mấy lúc nay về hưu, ở tại Bến Ngự. Cụ có chứng đau ruột, vẫn lo săn sóc tại gia, hôm rồi vào nhà thương, có hai bữa là chết.

Cụ giữ đạo Thiên-Chúa, bản-tánh ưa làm lành, hồi còn ở triều, cụ hay kêu bọn ăn mày về nhà cho ăn uống và cho tiền bạc.

Nay cụ thất-lộc, tiếng ấy vẫn còn đề đời.

Chúng tôi xin trân-trọng cuối đầu một cách thành-kính trước vong-linh của cụ và chia buồn với tang-gia.

Giá đồng bạc cũ trong ngày 30 Juillet 1935: 0$74 1/4.

SAU VỤ MƯỜI BA BÔNG BÍ THỊ-PHÁT CHẾT

KẺ NGƯỜI GIÚP VIỆC CHO BÁO
VIỆT-DÂN BỊ LÔI RA TÒA

Nhắc tới thị Phát ăn cắp 13 bông bí ở Cao-lãnh, và sau khi đó tức mình phải uống pháo chà mà chết, tưởng ai cũng còn nhớ cả.

Nhớ, là vì các báo đã điều-tra đăng tin tường tận.

Nhớ, đề xét biết những nạn nhủng-nhiễu của bọn cường hào ở thôn quê.

Thay mặt cho phần đông dư-luận, các báo lúc ấy nổi lên công-kích việc ỷ thế của nhà kia, công-kích một cách «nặng nề», vì sự thiệt đã hiển nhiên. Mà ta nên nghĩ rằng: dầu cho thị Phát có bị hứng hiếp, hổ thẹn quyên sinh, cái đó tự bụng thị Phát, chớ không phải ai ép buộc cả...

Sau lại, cũng vì vụ thị Phát nầy, mà hai người giúp báo *Việt-Dân* bị bắt, bị lôi ra tòa Vĩnh Long vì tội «cướp quyền» của mật thám, và lợi dụng quyền ấy mà hăm dọa người.

Chuyện như vầy:

Trần-văn-Huệ là người đi cổ-động cho báo Việt-Dân, còn Nguyễn-ngọc-Hồ là thông-tin cho báo ấy ở Cao-lãnh.

Cả hai đều đến nhà Lê-văn-Thượng hôm 26 Avril đề nài mua báo. Lúc đang nói chuyện, có tên Ng v Đ ợc kêu là Rựa làm lục lộ [illegible]. Bây giờ nội bọn nói qua vụ thị Phát.

Rựa được trớn, nên khai rằng chính bữa đó anh ta đi bắt thị Phát đem về nhà công, và lại nói những chuyện giai-cấp nầy nọ. Nghe vậy, Hồ viết lại hết, rồi bảo Rựa ký tên. Rựa nói mình dốt. Hồ mới lấy dầu ống bơm xe máy ra bắt Rựa lăn tay.

Xong rồi Hồ với Huệ ra về.

Không rõ vì sao Nguyễn-văn-Được tức Rựa đó lại đâm đơn tại quận Cao lãnh, cáo Hồ và một người mặc âu-phục nữa xưng mình là mật-thám đi điều-tra vụ thị Phát. Rồi hai người làm giấy chi đó, bắt mình lăn tay lại buộc đưa giấy thuế-thân ra nữa. Rựa không chịu, nhưng bị băm bổ ù nên sợ phải vâng theo.

Quận phó nội-vụ về cho cai-tổng Nguyễn-hoằng Khai (là người bị thị Phát ăn cắp bông bí, và con trai của người là Thăng bảo Hương-quản bắt thị Phát đó). Cai tổng làm ăng-kết, có Hồ và chứng là Thượng, Bài, Dậu, còn Huệ thì đã về Saigon rồi.

Hồ bị giải đến toà Vĩnh-Long, bị giam. Thân sanh của Hồ kêu nài Hồ được tại ngoại hầu tra.

Huệ về Saigon, thấy tin vài tờ báo đăng nói chuyện mình nên bữa 10 Mai xuống Vĩnh-Long đề giải bày với quan Biện-lý. Chẳng may, Huệ bị ống giam.

Nay ra toà hôm thứ sáu rồ, cha mẹ của Hồ và Huệ phải đóm bảo về tụng-lệ, vì cả hai còn là thiếu-niên.

Quan toà hỏi chứng cớ xong, quan Biện lý buộc tội, rồi trạng-sư của Hồ-Huệ đứng ra biện-hộ.

Trạng-sư xin toà xét rỏ lời chứng cớ mà tha bổng thân-chủ mình.

Toà định đến nhiều san sẽ xử.

Phải Quấy

— Nầy anh, hôm rày mình mắc mảng cả bàn luận những việc của các nước mà quên bàn lại việc của mình, thành ra việc người thì sáng việc mình thì quán đó.

— Anh muốn bàn lại những việc của mình, việc ở trong xứ mình, mà bàn những việc gì bây giờ? Việc hỏa hoạn chăng? — Việc trộm cướp chăng? — Việc nước lụt chăng? —

Việc hỏa hoạn, thì hôm rày trời mưa lu-bù, chánh mình Bà-Hỏa cũng phải sợ ngay, nên Bà phải vơ vét một đám nhà lá hôm trước ở chợ Phước-ý đề có đem theo dọc đường mà xài đỡ, đặng bà trốn qua bên Colombo hay là Djibouti là mấy xứ ít mưa mà lành đó; chớ lúc nầy bà có còn ở đâu đây mà mình phải bàn tới cái câu chuyện hỏa-hoạn.

Việc trộm cướp, thì lúc nầy là mùa nước rồi, mấy nơi bị ngập và nhà cửa ở cheo leo, thì bọn anh chị thèm quá, đã lâm-le, vì đường sá khó đi, không ai tiếp ai được, bọn anh-chị lòm ăn dễ lắm. Nhưng mà, những kẻ có chút đỉnh trong nhà, họ đã lo đề phòng trước rồi, họ có dám đề tiền của trong nhà họ đâu, mà bọn anh-chị hòng mó tới. Mà tôi tưởng quan lớn cũng đã rõ biết và cũng đã lo phòng bị sẵn rồi; bọn anh-chị cũng chẳng dễ gì mà hoành hành, cướp bốc tự do cho được nữa.

Việc nước lụt, thì mấy bữa rày các báo cũng đều bàn luận ăng xăng, thì anh em mình còn xỏ vô đâu mà nói nữa.

— Hồm rày các báo bàn luận đó bất quá là bàn luận câu chuyện nước lụt ở Biên-hòa và Phanthiết mấy chỗ; nhưng mà, mấy chỗ đó đã bị lụt rồi, bây giờ chúng ta có bàn có nói gì nữa thì việc cũng rồi; ấy là phận-sự của Hội cứu-tế nạn dân, phải lo phái người đi điều-tra cho biết những sự tai hại thế nào, hầu có mua gạo thóc vải

Du-nhiên-Tử ký thuật.

(Coi tiếp trương nhì).

NỢ TRẦN CHƯA GIỨT

Một ni-cô uống pháo chà đề quyên-sinh

Ngày 21 Juillet tại làng Tân-thành, Biên-hoà, có xảy ra một vụ tự tử như vầy.

Nguyên có hai vợ chồng, người kia dắc một đứa con vào chùa Bửu hưng tự xin xuống tóc qui-y hứa một lòng tu-niệm làm tôi nhà Phật

Bấy lâu nay hai vợ chồng cũng thuận hòa với nhau hằng ngày gõ mõ tụng kinh.

Nhưng nhơn sanh hữu mạng mới đây, đứa con mang bịnh mà thát.

Tẩn liệm và chôn con xong, vợ chồng quyết tụng kinh cầu siêu cho linh hồn yểu tử của con nhập nơi cõi Phật, nhưng nước nhành dương chưa dụt tắt lòng phàm người chồng buồn thảm quá trước lòng hâm hái bao nhiêu bây giờ lại chán nên bấy nhiêu, nên sanh ra cờ bạc đề giải khuây, thế mà tiền của giành giụm trước kia hồi lúc còn lăng lóc trong vòng thế tục, phải tiêu tan hết trọi

Ni-cô bấy giờ thấy chồng theo bài bạc, phần nhớ con, uất ức quá nên lén mua pháo chà uống hết, trước giờ nhắm mắt còn cầu nguyện Phật chứng tri, dầu sanh dầu tử cũng quyết làm tôi cho Phật

Ni cô chết, chùa báo tin cho nhà chức trách đến làm biên bản rồi tẩn liệm chôn cất xong xuôi.

CUỘC PHÓNG-SỰ CỦA LỤC-TỈNH

Trận thủy-tai ở Biênhoa

Đả bốn năm ngày rày, các báo đều có thuật trận lục dử dội tại tỉnh Biênhoà.

Nghe qua ai chẳng động mối thương tâm, đau lòng cho nhơn vật, nào nhà trôi, mùa hư, lúa thúi, sự-nghiệp điêu-tàn ; đau đớn hơn nửa là quan phó tham-biện u-clani sắp thành hôn cùng tiểu-thơ của quan chủ tỉnh Biênhoà, phải thiệt mạng bởi trận lục thảm-khốc...

Nghe bấy nhiêu, đả lảnh hội được ít nhiều cái họa thảm, tôi quyết đến nơi xem cho tường tận cái thảm trạng « tai trời nạn dân sát phạt đồng-bào »

Năm giờ sáng ngày chúa-nhựt, tôi đả lên lưng « con ngựa sắt » mà lướt gió bặng ngàn nhắm Biênhoà thẳng tới. Dọc đường gặp nhiều xe hơi, xe máy cũng đều dung ruổi về hướng ấy. « Ngựa sắt » đi nước lớn, được một giờ đồng hồ đả thấy đặng cầu-hang xe lửa thì mồ-hôi thấm áo. Còn sáu ngàn thước nửa tới Biênhoà sao chưa thấy nước ? lụt ở đâu ? Ráng thúc con ngựa sắt trường qua cái dốc nửa thì ôi thôi.... trắng xoá một vùng nước mênh-mông, thiệt là mộng-dâu bải-bể, cảnh tang-thương biến đổi là đây. Thân trên mé nước đả có nhiều người đứng đó rồi.

Tôi xuống xe dắt bộ, chen chút qua đám đông người thì gặp anh bạn Antoine K. đang đứng nhình giòng nước cuồn. Vổ vai anh bạn tôi hỏi: « Antoine, không đi luôn lên chợ Biên-hòa sao ?

« À, chào bạn, đi sao được! Nước chảy qua đường cuồn cuộn như vậy mà đi nổi gì »

« Người ta nói mọi bữa có xuống ghe đưa qua lại mấy chặn đường nước tràn, sao bữa nay không có? »

— Tôi mới hỏi mấy người ở đây nói vì sớm quá ghe xuống ở ngoài sông chưa vô đưa đò, đợi một lát nửa thì mặc sức mà đi.

Tôi đang bị cái tánh tọc mạch hơi nóng muốn đi cho đến tận thành-phố Biên-hòa mau mau, nếu ở đây đợi thì biết chừng nào đi đến được. Trí đả quyết định cởi xe máy đạp càng qua chặn nước ấy. Vả người ta nói đoạn đường ấy mấy ngày trước nước ngập lên tới bụng, mà bữa nay giựt xuống hơn một gang thì có lẻ đi xe máy được tôi cũng tự phụ mình vẫn biết lội kia mà.

Ngỏ ý với anh Antoine anh cản, nhiều người đứng đây và mấy anh linh gát cũng cản. Song tôi quyết đi, thì có mệt nhọc ướt át cũng liều một giây lát, hơn là người ở tại xứ nầy chịu khổ 4, 5 ngày rày thì sao ?

Chào bạn, chào các người ấy, con ngựa sắt dường như hăn sức lướt đến thủy trận, nó rẻ nước nhai cương. Ồ, ồ ồ... nước bên cái biển ruộng phía tay trái đổ qua tay mặt cuồn cuộn, bánh xe lần lần ngập phân nửa, đến hai phần, cha chả là nặng. Đến khi ngập gần hết bánh xe, nổi lo nặng đạp vì nước sâu, nổi lo chịu ngược về phía nước đổ. Cố gắng đạp, lấy hết sức lực mà đạp, cái xe đi tới một cách khó khăn. Rắt, rắt rác... ào, ào.... Thôi rồi dẹo bánh xe. Dừng lại tôi liền nhảy đại xuống thì nước ngập chí vạt áo, nước chảy một cách dữ tợn, chơn đứng phải có thế, không thì trôi, tay nắm tay cầm, tay nắm ống « tuyp » (tube) hai bánh không đụng đất, vì nước chảy mạnh quá. Nhắm thế kéo nó mà đi ắt không nổi, vì một lớp nước trì cái xe máy, một lớp hai chơn đi không muốn vửng. Nếu giở chơn lên mà bước thì nước xua liền.

Tôi bèn ra sức tay xách cái xe máy giở hổng khỏi mặt nước, chừng ấy mới đi được, xong đi thật chậm, dò từng bước một mà đi. Chơn phải bước xéo lên phía trên kéo mỗi lần bước một bước, nó bẻ xuống phía dưới một chút e có lúc đi qua cái « biển ruộng » bên tay mặt mà mạng vong.

Qua khỏi chặn nước ấy thì quần ướt hết, áo ướt tới túi, coi lại cái xe thì đả tuột một con ốc đùm sau, cái bánh xe trịch qua một bên, dính cứng trong sườn xe.

Dừng nghỉ mệt một hồi cho khoẻ, liền sửa đở cái xe cho khỏi cạ bánh trong sườn và leo lên đi lần tới, gặp một ông già ngồi xẹp bằng trên cái bè chuối buộc trước một cái nhà lá bên đường ngập gần tới mái, liền xuống xe chào ông và hỏi thăm tình cảnh trận thủy tai nầy. Trên gương mặt da nhăn gân-guốt, đầy sự chán-nãn với số kiếp trầm-luân của con người ruộng rảy, đổi gương làm nét mặt tươi cười chào lại, và bắt đầu tỏ sự đói khó sắp diễn ra và hiện thời cũng có một đôi nhà ăn đói mặc rách. Luôn dịp nhắc vụ người tây chết đuối, ông liền chỉ lại chổ nước tràng mà tôi vừa đi qua, một cái muôi xe bò bằng lá, sườn tre, còn ló một chút trên nóc, cách khoản đường ngập chừng mười mấy thước tây. Ông thuật lại nguyên-do chẳng khác tin các báo bao nhiêu.

Chào ông và cám ơn, tôi liền lên xe đi tới nữa. Khi gần tới cầu Gành (tức là sông Đồng-nai) thì có một khoảnh khá dài bị nước ngập, song chẳng cao mấy và nước cũng không chảy mạnh. Qua tới cầu Cù-lao-phố (tức là

Tin vắn

Hôm qua vì được tin nói về nạn máy bay, chúng tôi chưa kịp kiểm điểm lại, thành ra không nói rỏ tên ai ngộ nạn.

Nay mới biết số người ngộ nạn máy bay ở Tân-Sơn-Nhứt là ông Drouin và bà Sarda.

∴

Ông Drouin ngồi chiếc *Super Phalène*, có bà Sarda ngồi kề bên. Máy bay lên vừa 100 thước, thì nghẹt săn, rớt máng trên cây, rồi mới lọt xuống đất.

∴

Bà Sarda thì trầy trụa nơi trán, nơi mình, còn ông Drouin thì xể màn-tan, rách mặt.

Cả hai được chở về nhà thương Grall, bịnh tình nay đả khá rồi.

∴

Nạn lụt ở bên Tàu xưa rày, nay mới biết số thiệt hại là 800 triệu đô-la.

Hiện có 10 triệu dân bị nạn đang chờ cứu tế.

Hồi nầy, số người mệt sòng thêm chết nhiều quá.

Thì Nguyễn-cao Tình, chị Hai, chủ Đạm Hồng, kẻ uống á-phiện, kẻ ăn pháo chà, người nuốt hết một chai dầu măn để chết.

Việc chưa êm, kế có tin nói có một cô giáo ở Cholon không hiểu buồn tình về việc gì, nhè lưỡi mình cắn mời kỵ.

Tên Sia dân Cao-miên lại đả chịu có đánh sơp-phơ Bằng rồi.

Tử thi Bằng đả bị mổ ra, xét thấy bể lá lách.

Sia bị giải tòa.

Gần đây quí cô, quí bà đều nô nức dùng dầu thơm phấn và son hiệu Forvil 5 fleurs, hơn các hiệu khác, vì giá rẻ và đồ tốt hơn.

Người biết trọng vệ sinh đều ưa dùng savon rửa mặt và đánh răng hiệu Docteur Pierre.

Hiệu Forvil 5 fleurs, là hiệu dầu thơm đang thạnh hành hơn hết, người có mùi 5 fleurs là người đúng «mode».

∴

Chải tóc với brillantine 5 fleurs Forvil đầu láng mướt mà lại phưởng phất mùi 5 fleurs, là mùi người ta đang trọng nhứt.

Qui cô qui bà sợ rụng tóc, nên dùng Pétrole 5 fleurs Forvil, dầu ấy vừa làm cho tóc dịu, mướt, vừa làm cho nó ra dài.

Qui cô nào tóc dài, da trắng biểu hiệu của sắc đẹp thiên nhiên, đều nhờ dùng dầu xức tóc Forvil, phấn và crème 5 fleurs.

A VENDRE

Ford Mod. 1933

Spider Aérodynamique
état de neuf
avec tous ses accessoires
S'adresser 42, Rue de Massiges,
Saigon.

Rạch-cát vẫn được khô ráo. Nhờ vậy mà người ta đem lúa ướt đến đó trải ra phơi trên con đường tráng nhựa, ở xa mới ngó thấy chẳng khác nào mấy cuộc lễ có diễn binh ở Saigon người ta trải cát trên đường.

(Coi tiếp bên trương ba).

TỤ-VẬN TẠI TÒA

Lecat bị chống án nhảy xuống lầu dả chết rồi

Kết quả vụ tiêu tiền số trương lẻ

Nói tới tên Lecat, ai cũng biết là viên Thủ-quỷ cho các cuộc xổ số Tương-tế ở đây.

Lecat bị tội về sự xài thâm tiền của Hội.

Tòa tiểu-hình đả xử Lecat hai năm tù, 15.000 quan tiền phạt, và 5 năm mất quyền công-dân. Quan chưởng-lý chống án lên tòa trên.

Hồi sáng nầy, tòa phúc-án họp xử, và đả xử y án, lại còn không kể 8 tháng của Lecat bị giam

Nghĩa là bây giờ Lecat phải ở hai năm tù nữa, chớ không có trừ 8 tháng bị giam kia.

Vậy là Lecat bị tăng án đó.

Sau khi tòa tuyên án xong, trạng-sư Espinet nói lại cho Lecat hay. Lecat lộ vẻ buồn lắm. Vả nắm tay trạng-sư Espinet tỏ dấu cám ơn, thì quan tòa kêu lính bảo dắt tội-nhơn đi (*Garde, Emmenez le prévenu*).

Săn-đầm cứ việc dắt đi, Lecat cứ đi!

Trong phòng toà, mọi người đang chú ý tới một vụ án khác, thì nghe một tiếng kêu rất lớn, vang động cả toà, tiếng kêu thất-thanh.

Trạng-sư Pinaud chạy ra trước, la lên rằng : *Thôi rồi ! Nó đả tự vận rồi. Nó* đây, tức là chỉ vào Lecat vậy.

Quan Biện-lý Serruau chạy xuống, lại coi, thì Lecat đả nằm không cựa quậy được, ngài cho xe chở vào nhà thương Grall, qua 10 giờ thì Lecat trúc linh hồn.

Nguyên lúc dắt Lecat ra, va thừa dịp săn đầm không để ý, nên chạy lại leo lên lan can, nhào đầu xuống đất chết. Lầu toà cao bực đó, té xuống bị đá với gạch, làm sao mà sống nổi?

Phải Quảy

(*Tiếp theo trương nhứt*)

bỏ, chở lên tận chổ mà cứu giúp những anh em bị nạn đó, chớ còn bàn luận gì nữa. Mà hôm qua nầy đã có hai ông là : ông Hội-trưởng hội cứu-tế nạn dân với ông Hội đồng Kinh có đến tận nơi để quan sát cho rõ tình-hình cho tiện bề chẩn-tế. Việc ấy tuy là việc mới, song đã xảy ra rồi, đã thấy rõ cái hiện-tình là thể nào rồi. Ấy cũng như một việc « dỉ vảng », bây giờ ta phải lo mà bàn luận đến việc « tương-lai » kia chớ !

— Việc « tương-lai » là những việc gì ở đâu ? Anh cứ nói cho tôi nghe, hễ việc gì đáng lo, đáng bàn thì ta cứ đem ra mà bàn luận với nhau, chớ có hai gì mà tôi coi ý anh có hơi ngại ngùn đều chi lắm vậy ?

— Tôi muốn bàn về việc tương-lai, ở Tân-châu—Châuđốc, mà cũng gần đây, chớ chẳng còn lâu lắt gì nữa. Nhưng tôi lại e tính đời họ hay mai mỉa lắm anh à ; họ nói mình ở Tânchâu rồi cứ nói chuyện Tânchâu hoài.

— Ủa! Anh nói sao vậy? Việc ai đáng luận thì luận, đáng bàn thì bàn, tha hồ cho ai mai-mỉa mặc ai ; hể đáng nói thì ta cứ nói : dầu cho việc bên Tây bên Tàu cũng vậy, hay là ở đâu cũng vậy, chớ ngại là ngại làm sao ?

— Không có chi cho lạ, cũng có một cái câu chuyện nước lụt là một câu chuyện đáng lo. Vì năm nay trời mưa nhiều lắm nước ở trên nguồn đổ xuống rất mạnh, nước sông rút không kịp, nên phải dâng lên mà lụt ngập tràng trề ; tôi nhơn thấy cái hại về nước lụt ở Biên-hòa hồm nay, mà tôi lo sợ cho những dân nghèo ở theo mấy nơi hoảng thấp trong tỉnh Châuđốc và Longxuyên là hai tỉnh thường hay bị nước trên sông lớn (Crue du Mékong) tràng xuống phá hại ruộng nương và súc-vật rất nhiều ; mà năm nay đây tôi sợ nước sông Cửu-long-giang không thể nào mà nhỏ được, làm gì chắc cũng lụt to ; nên tôi muốn tuyên-bố ra trước cho anh em ai nấy biết mà đề-phòng, chớ đừng có để cho nước tới trôn thì nhảy sao cho kịp. Mà nhứt là những dân ở theo lối giữa kinh cũ và kinh xáng Châuđốc—Tânchâu, và những dân ở dài theo kinh Vĩnh-Tế, phải lo mà phòng bị trước, đâu đó cho sẵn sàng, hoặc kê nhà lên cho cao, hoặc chở những súc-vật và lúa thóc đem đến mấy chổ cao ráo mà để cho yên. Chớ đừng có chờ cho đến việc, rồi nửa đêm mà phải la làng, thì chừng ấy không ai cứu kịp.

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

Hội nặc danh Pháp chuyên lập tư bổn dưới quyền kiểm soát của Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp về hành vi của Hội trong Đông-Pháp

Vốn đã đóng tất cả : 1.000.000 lượng bạc và 8 000.000 quan tiền Pháp

Hội Quán: 7 *Avenue Edouard VII* SHANGHAI
Quản-Lý về Đông-Pháp: 26, *Rue Chaigneau* — SAIGON

VÉ T. 2

Vốn $1.000,—
mỗi tháng góp $8,—
trong 10 năm là lâu

Vốn sẽ hồi lại sau 12 năm hay là bởi cuộc xổ số mỗi tháng.

Phần trúng số

1 hạng bộ trong 1678 hạng bộ.

Hotel Splendide — Hanoi
Tư sản của Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

VÉ T. 5

Vốn $5 000,—
mỗi tháng góp $5,—
trong 15 năm là lâu

Vé nầy được dự 3 cuộc xổ số mỗi tháng :
a) 1 số hồi lại $5000,—
b) 1 số hồi lại $1000,—
c) 1 vé miễn góp $1000,— đổi cho vé trúng ra

Phần số trúng

a) 1 phần trong 30.000
b và c) 1 phần trong 3000

SỐ DỰ TRỮ cần dùng để lập tư bổn có thể hồi vốn mục đích các vé xuất ra trong cõi Đông-Pháp .... $1.126.548,70 (ngày 31-12-33)

SỐ BẠC của Hội ở Đông-Pháp để bảo kiết số dự trữ trên đây........... $1.146.687,19
Số nầy gồm trọn là bạc cho vay có thể bất động sản có huê lợi, tọa lạc trong Đông-Pháp — Nhà, Phố — vân vân...

LẠI NỮA HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM còn có đất nhà ở Đông Pháp, cả thảy trị giá ước chừng.......... $ 400.000,—
Đó là một số bảo kiết phụ thêm cho người chủ vé.

VÉ CỦA HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM PHÁT HÀNH RA TRONG XỨ ĐÔNG-PHÁP thì có vốn bảo kiết ở trong xứ ĐÔNG-PHÁP, nên là một cách tiết kiệm chắc chắn và có lời.

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

HANOI — 58, Đại-lộ Francis-Garnier
SAIGON — 26, Đường Chaigneau
PNOMPENH — 94, Đường Galliéni

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
Compagnie Optorg — ROBIN

Mardi 30-7-35 ×× **TIỂU-THUYẾT số 72**

江 湖 劍 俠
Giang hồ kiếm hiệp

火 燒 紅 蓮 寺

Hỏa thiêu Hồng liên tự

Nguyễn-Chánh-Sắt : **dịch thuật**

Hồi thứ tám

Lục-phụng-Dương quyết lòng tuyệt công-phẩn,
Thường-đức-Khánh giải bạc báo tư-ân.

(Tiếp theo)

« Ngươi nhứt ta không phải là hảo-hớn, còn ngươi là hảo-hớn thì ngươi hảy thử ra đây làm với ta một keo, ho biết ai cao thấp, dầu cho ta có rủi mà bị thương nhiều thêm nửa, ta củng chẳng sợ ngươi mà! ngươi dám ra đây không ?

Người đánh cá vẫn cứ ngồi yên tủm-tỉm miệng cười, nhìn sửng Thường-đức-Khánh rồi gật đầu mà nói rằng:

« Chú-mầy là hảo-hớn thật đó chút ! Nhưng tiếc có một điều là chú-mầy muốn làm hảo-hớn gấp quá, mới làm hảo-hớn chỉ có một lần đầu là hư hết một giò ở bên phía hửu rồi; nếu còn làm hảo-hớn chừng một lần nửa, thì ta lại sợ e luôn cả tánh mạng ắt củng chẳng toàn. »

Ông già đánh cá vừa nói vừa nhìn chòng chọc vào chổ vít thương nơi đùi phía hửu của Thường đức Khánh.

Còn Thường-đức-Khánh là người mới xuất thân, chưa từng trải việc đời, có biết đâu được nơi chổ đùi mình đả bị thứ ám-khí có tẩm thuốc độc. Đến khi nghe ông già đánh cá ấy nói mấy lời thì biết tất củng có duyên cớ chi đây, ai thấy những lời nói năng và việc cữ-động của ông già ấy thì biết ông nầy không phải là người tầm thường.

Ngặt vì nơi chổ vít thương ở đùi bây giờ nó lại phát nóng lên như ai đem lửa mà đốt, đau thấu tận xương mà hình như cái đùi ấy nó rút lại ngắn hơn cái đùi bên kia vậy. Đau đớn nhức nhối quá không sao chịu nổi, muốn bước vào trong lều mà bước củng không kịp, liền ngả lăn ra ở nơi bải cát dựa bên bờ sông.

Ông già đánh cá ấy thấy vậy thì than dài một tiếng, rồi đứng dậy tay bưng đèn, bước ra khỏi cái lều, soi vào hai chổ vít thương mà coi rồi nói rằng : « Chú mầy có biết rằng mình đả bị người ta dùng tên thuốc mà bắn vào đùi đó hay không ? nếu chậm trong đôi ba giờ nửa thì tánh mạng chú mầy sẽ đi đời rồi, còn đâu mà diệu võ dương oai ở đó với ta. »

Thường-đức-Khánh trong lòng đả hiểu rỏ ràng, song còn tức giận, nên cứ làm thinh không nói chi nửa hết.

Ông già đánh cá liền vói tay xát vào vai Thường-đức-Khánh mà đở hắn ngồi dậy. Thường-đức-Khánh bị chạm nhằm chổ vai đau điếng, vùng la lên rằng : « ôi chao ôi !....

Ông già đánh cá cầm đèn soi vào chổ vít thương nơi vai Thường-đức-Khánh thình lình vùng thấy cái vỏ cây thanh đao, thì giựt mình mà hỏi liền rằng: « Cái vỏ cây đao nầy vốn của chú-mầy đó sao? còn cây đao ở đâu? »

Thường-đức-Khánh nghe ông già đánh cá hình như kinh ngạc mà hỏi mình một cách rất đột ngột như vậy thì củng sững sờ, bèn nói thiệt rằng : Cây đao ấy vốn của cha tôi truyền lại cho tôi; hồi nảy tôi lội dưới sông nó đả rơi đâu mất rồi. »

Ông già đánh cá lại hỏi : « Chú mầy tên họ là chi ? »

Thường-đức-Khánh nói thiệt họ tên ra, ông già đánh cá ấy vùng la lên rằng: « ôi chào ?... Thế ra chú-mầy là con trai của ông Thường-bảo-Hòa đây mà ! Nếu vậy thì có xa lạ gì ! Thôi, để ta chửa cho chú-mầy hết đau đi đã, rồi sẽ nói chuyện. »

Nói rồi liền để cái đèn xuống thò vào lưng lấy ra một gói thuốc bột xức vào hai chổ vít thương cho Thường-đức-Khánh rồi nói rằng: « Chớ chi mà lúc nảy cháu đừng có nhảy mạnh, thì bể xức thuốc vô là khỏi liền, chớ bây giờ nó đả rút ngắn lại rồi, về sau chắc phải đi cà-nhót; ấy củng qua củng là tại số; chỉ cứu được toàn tánh mạng chẳng là may lắm rồi. »

(*Còn nữa*).

Công-văn

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 29 Mai 1928.

Những sở đất nhà nước kể sau đây, tọa lạc tại làng Hòa-Quan, My-Quới, Mong-Thọ, Vĩnh-Phước và Long-Thành, hạt Rạchgiá, MM. Danh-Long, Nguyễn-văn-Hiếm, Lê-văn-Kiến, và Mmes Huỳnh-thị-Thương và Trần-thị-Hưu, đã khẩn tạm được theo tờ giao kèo thuận mãi, phê chuẩn ngày 28 Décembre 1931, 2 Février 1932, 9 Mars 1933 và 14 Janvier 1935, nay định cho mấy người ấy khẩn đớt mà hưởng và làm chủ vĩnh viễn.

Tên họ người khẩn	Họa đồ	Sở đất	Số mẫu sào	Làng
Danh-Long.....	4ème	L	6h21.50	Hòa-Quan
id.	»	M	0.25.50	id.
Nguyễn-văn-Hiếm...	9ème	7	6 63 15	My Quới
id.	»	8	4 45 20	id.
Lê-văn-văn-Kiến.	6ème	8	5 81.70	Mong-Thọ
Huỳnh-thị-Thương.	1ère	33	3 80 00	Vĩnh-Phước
id.	4ème	19	3 65.00	id.
Trần-thị-Hưu.	4ème	16-g	3.55.00	Long Thành

Đất khẩn nầy chẳng đặng bán hay là nhượng cho người ngoại quốc.

Sự bán hay là nhượng cho mà trái các khoản định trên đây thì phải bị hủy bỏ vì sự trật tự chung.

CUỘC THI VẼ HÌNH
AFFICHE

Hãng savon Việt-Nam mở cuộc thi vẽ hình một người đàn bà Việt-Nam đứng mời mua savon Việt-Nam (đứng savon hoặc chỉ miếng savon). Một người đàn bà giống hơi hình mỹ-nữ trong miếng savon Việt-Nam, vẽ ba màu.

Giải thưởng hạng nhứt: 50$00
— nhì: 20.00
— ba: 10 00

Hình chơn dung cho đẹp, cách đứng cho điều đàng, y-phục cho đàng hoàng.

Cuộc thi nầy kể từ ngày 1er Juin tháu đến 15 Août 1935 thì dứt.

Hình vẽ gởi thẳng cho hãng:
Savon VIỆT-NAM ở Cholon.

TỪ NGÀY 1er MAI 1935

Docteur **NGUYỄN-VĂN-NHÀ**

Mở phòng khám bịnh tại

172 đường d'ESPAGNE

(Sau Chợ Bến-Thành, trên lầu)

SAIGON

EDEN-CINÉMA

Thứ tư 31 Juillet tới thứ ba 6 Aout

Si j'étais le patron

Có Max Dearly
Fernand Gravey
Phim vui cười hết chỗ nói!

CASINO DE SAIGON

Thứ sáu 26 Juillet tới thứ năm 1er Aout

PRIMEROSE

Có Madeleine RENAUD
Qui vị hãy lại coi một tấn bi-kịch vẽ ái-tình...

CASINO DE DAKAO

Thứ hai 25 tới tư 31 Juillet

La piste des Géants

Trận giặc đa trắng đánh với mọi đa đen
Chớ bỏ qua!

MUỐN BÁN

Một sở đất được 11.477 thước vuôn tọa lạc tại Phú-Thọ, gần Trường Đua Ngựa mới) chỗ đông đảo vì có lò thuốc da, sớm mới có nhóm chợ).

Ai muốn mua xin đo nơi 188, Avenue Maréchal Joffre CHOLON mà thương lượng. Giá rất rẻ.

SỐ ĐÔNG-PHÁP

KỲ XỔ NHẰM
ngày 31 Juillet 1935

BỔ RA 1$00
một tháng nữa không chừng lãnh:
100.000$00

THUỐC ĐẮM

Mùi thơm *Vị dịu*

đó là mấy tánh chất tốt của thuốc điếu hiệu

BASTOS

6 su một gói

Trước tòa Trừng-trị

Vụ M. Antona gian lận của phòng ông Mathieu. Vụ mưu phá rối cuộc trị-an

Buổi sớm mai ngày hôm qua, tòa trừng-trị nhóm Ông Lavau, Chánh tòa Ông Surruau, Biện-lý

∴

Vụ M. Antona biển-thủ tiền bạc của phòng quan chưởng-khế Mathieu.

Tưởng độc giả còn nhớ vụ mấy mà bổn báo đã đăng tin khai kỹ thuật rõ ràng lúc trước.

Lúc ra trước toà, Antona rằng mình không có gian lận tiền bạc giao cho quan chưởng-kế Mathieu.

Tòa bèn kêu hỏi các người chứng: MM. Fays, Meyappachetty, Đốc phủ Vinh, Me Coudray, Revol Antoine, Me Leservoisier, Belile, Bétat, Giacobbi, Blanchard, Henri Lamotte, Võ hiếu-Đức..

Hai trạn sư Gallet và Lalung-Bonnaire có tiếp hồ các người chứng.

Xét xử chưa xong thì mảng giờ tòa đình đến chiều sẽ tiếp.

Chiều lại, Ông Gallet và Lalung-Bonnaire biện hộ cho bị cáo viện nhiều lý lẽ rất hùng hồn cảm động, nói rằng Antona là người giúp việc tay sai của ông Mathieu hễ đi thâu tiền về thì nộp hết cho chủ, vì vậy nên Antona bị cáo về tội biển-thủ là không có lý vậy. Vả lại vụ nầy không có ai đầu cáo Antona mà và phải ra trước toà đối phó là một chuyện đáng buồn cười.

Trạng-sư lại tả cảnh nghèo nàn của Antona, đã trung thành với chủ mà nay lại bị tội oan nghe rất thông-thiết lắm, Antona ngồi nơi ghế bị cáo nhơn mà buồn tủi gần rơi nước mắt.

Toà vào phòng luận án một hồi ra tuyên bố thả bổng Antona.

Vụ phá rối cuộc tri-an

Vụ nầy xảy ra hôm 23 Juillet tại quận Đức-hòa.

Nguyên quan quận Đức-hòa bắt đặng tên Đại có tính nghĩa cọng-sản.

Hạch hỏi Đại thú nhận cử chỉ của mình và khai còn giấu những tài liệu tuyên truyền cọng-sản tại nhà tên Hiệp.

Hại có khai thêm 5 tên đồng lõa nữa: Hiệp, Chỉnh, Rây, Song, Chán, Diệu.

Toà kêu hỏi các bị-cáo trước hết là tên Đại rằng:

« Anh có lòng muốn phá rối trị-an không?

— Bẩm không.

Sao tại phòng Bởi-thẩm anh khai có?

— Bẩm, tôi bị tra khảo đau quá, nên tôi phải khai có.

— Anh có vô đảng cọng-sản không?

Bẩm không.

— Anh có giấu giấy tờ tại nhà tên Hiệp không?

— Có, nhưng không phải giấy tờ tuyên truyền cọng sản, tôi nghèo quá nên tôi vô hội liên đoàn đạp lúa để nuôi sống mà thôi.

Toà hỏi tên Hiệp rằng:

Anh có vô đảng cọng-sản lần nào không?

Bẩm, không.

Anh đã thú nhận rồi mà.

— Bẩm, tôi bị bắt ra quận và bị tra khảo đau quá nên tôi phải khai, tôi quê mùa dốt nát không biết chi hết, hôm ấy tôi đi gặp tên Đại bị bắt. Đại có quăn cái gói mượn tôi giữ giùm. Đại có rủ tôi vào hội đạp lúa chớ không phải rủ tôi vào hội cọng-sản.

Toà hỏi Chỉnh. Chỉnh cũng khai không có vô cọng-sản và bởi đánh đau nên khai càng như thế.

Mấy người kia cũng khai như Chỉnh vậy.

Tòa bèn kêu mấy người chứng vào hỏi:

ANH CHỊ NỬA ĐÂY

Saigon. Đêm 24 Juillet, thầy T... giúp việc hãng Messageries fluviales nhà ở xóm Duranton vì có nhậu chứng vài ly rượu nên nóng nảy như Trương-Phi rầy vợ, la con om sòm.

Gần đó có tên Sáu Giát có tiếng là tay anh chị, ra nói thầy kia phá giấc ngủ của mình và xách dao lại đứng trước nhà chưởi và kêu thầy T... ra ngoài thử sức.

Thầy T... tuy ma men nhếp chớ cũng sợ dao phay nên rút trong nhà, vợ thầy và người lối xóm đến khuyên can nên tên côn đồ đặng trớn thêm lâm dữ, diệu võ dương oai, nói lớn rằng hễ ai đến can nó chém bể đầu.

Cha chả, ngang quá ghệ đa, hay là tên nầy ý có em út ở Cầu muối và Chợ quán tiếp sức.

Cái nạn nầy biết chừng nào mới dứt tuyệt.

∴

TRẬT VỚI LẺ TỰ NHIÊN

Mới đây, ở Xóm-Chiếu có xảy ra một vụ cường dâm lạ lùng quá.

Nguyên đứa trai nhỏ tên Đỗ-văn Bảy 8 tuổi xin phép cha mẹ đi xem hát bộ tại rạp Xóm-Chiếu.

Bảy trằng trẽo ngộ nghĩnh đi ra ngoài tiểu tiện. Lúc đó tên Hạch gật-dan hàng rượu thấy nên chạy đến ôm cậu trai bóp họng không cho la đem vào xó tối đặng hãm dâm. ... một cách kỳ khôi, người mình chưa hề thấy.

Thỏa thích rồi, tên Hạch bỏng tên Bảy ra để nằm la lết trên lề đường.

Thời may, người chị của Bảy đi ngang qua thấy vậy ẵm em về nhà. Bảy thuật tự sự lại cho cha mẹ nó nghe nên đi đến bót thưa tên Hạch ấy và chở Bảy đến nhà thương cứu cấp.

Tên Hạch ấy bị tống giam chờ ngày ra tòa án.

∴

MUỐN TĂNG THÊM VẺ ĐẸP

Sở Vệ-Sanh của địa-phương Saigon-Cholon rất lịnh cho các tiệm nhỏ bán đồ chung quanh Chợ-mới Saigon phải đem thụt lại chừng một thước cho rộng đường cho người đi chung quanh mua bán đồ đạc.

Sở Vệ-Sanh làm vậy cốt ý để cho Châu-thành đặng tăng thêm vẻ đẹp.

∴

ANH NGUYỄN CAO-TRÌNH TỰ-TỬ

Anh Nguyễn-cao-Trình, 36 tuổi nhà ở đường Ng-tân-Nghiệm, Saigon vì buồn về việc rối rắm trong gia-đình sao đó mà đành uống á-phiện hòa với gỉấm thanh để trốn tránh cõi đời.

Người nhà hay, lập tức chở anh ta đến nhà thương cứu chữa,, uhưng chưa biết chết sống thế nào.

Nhà chức-trách hay tin có đến xơi làm ăng-kết.

M. Jason, thanh-tra sở Mật-thám khai rằng ở tại sở mấy người nầy đều thú nhận cả và người nguy hiểm hơn hết là Đại và Chỉnh.

Ông hương chủ Trần-anh-Phụng làng Mỹ-Hạnh khai rằng: ông vưng lịnh đến bắt tên Hiệp về tội can vào vụ án cướp, khi ông đến xét nhà tình cờ gặp cờ đỏ cọng-sản.

Ông quận Lê-văn-Hanh khai rằng: ông nghi tên Đại làm cọng-sản, ông bắt nó và nó đã thú nhận cả.

Quan Biện-lý đứng lên buộc tội, ông cho rằng mấy người ấy có ý muốn phá rối cuộc trị-an và xin tòa phạt để răn kẻ khác.

Tòa tuyên án phạt: Đại, 18 tháng tù; Hiệp, 1 năm; Chỉnh, Rây, Song, Chán và Diệu, mỗi tên 6 tháng tù.

TIN trong nước

Trận Thủy-tai ở Biên-hòa

(Tiếp theo trương nhì)

Khi khỏi cầu cù-lao-phố một đôi lại thấy nước mênh mông, tuy chẳng chảy mạnh song nước ở đây lại cao hơn các chỗ. Ôi thôi!.... nhà cửa phố xá đều lình láng, nước là nước, có một hai nhà thấp quá chỉ còn thấy một chút trên nóc như vỏng lang vậy thôi, nhiều nhà bỏ hoang cho « bà thủy » ở.

Đi dưới nước riết, bộ giò cũng đã kiệt sức, muốn nghỉ một mà chẳng có một chỗ nào khô, vì đoạn đường nầy ngập luôn cho tới chợ Biên-hoà có gần hai ngàn thước.

Khúc đường nầy nước lại càng xấu, sở Thú-y (Service vétérinaire) nên rất cao mà không khỏi ngập. Rạp hát bộ Annam cũng ngập lình láng từ trước tới sau đường như có vị tả đạo bàng môn nào lập « Thủy trận ». Ngó hai bên đường thấy trong mấy hàng cây chó méo sinh lên trôi lềnh nghỉnh, có nhiều nhà phải bắt hai bộ vàng chống lên mà ngồi. Chớn nước lên nơi đường vô chợ khỏi sở san-dâm (Gendarmerie) mới đức.

Khi sửa xe máy xong, tôi đi luôn lại chợ chẳng thấy một người bán buôn, chỉ thấy mấy chiếc ghe buộc theo cột chợ mà thôi, vì nước lình láng chẳng khác mấy chỗ kia. Họ đều dồn lên phía trên công-sở mà nhóm chợ, hoặc dài theo mấy con đường xung quanh nơi ấy. Ngoài mặt tiền thành phố Biên-hòa thì sông Đồng-Nai nước liền với bờ đường mà hiệp thành một con sông rất lớn, nước cuộn cuộn chảy.

Tôi lội nước trên con đường bộ Saigon-Biênhòa đã tận cùn rồi và cũng mệt đuối, phải nhờ xe lửa trở về Saigon. Từ chợ lại nhà ga cũng bị nước ngập, song có xe hơi của hãng xe lửa đưa rước hành khách đến nơi không ăn tiền.

Xe lửa chạy về tới Câu-Hang đúng 9 giờ 45, tôi ngó ngoài lại thấy nước trước hết, thấy xe cộ đậu cả dãy bên đường và người ta đứng trên mé nước đông hơn hồi sớm mai vô số.

Ấy, phải chăng là tấm lòng cảm xúc khi hay tin người đồng bào mắc nạn mà ùn ùn kéo nhau đến chia sự đau đớn bằng cái nhân mật nhiu mày mà an ủi người trong cảnh ngộ? — Hoặc giả, đến tận nơi quang sát cho rõ ràng trận thủy-tai nầy để về thuật lại cho nhiều người nghe biết, hầu gom nhặt những tấm lòng bác ái ở các nơi làm ăn được bình yên mà giúp cho kẻ cùng khốn chăng?

Vậy trước khi ngưng bút, tôi xin mạng phép cảnh cáo cùng các nhà tai mất đã nổi tiếng sốt sắng trong những cuộc từ thiện xưa nay, đủ lòng thương đến đám người đang chịu tai nạn mà sớm lo tổ-chức những cuộc lạc-quyên cứu-tế, hầu nhỏ thêm hơi thở cho những tâm thân đói lạnh, nhà cửa tang hoang kia.

NGUYỄN-LONG-TOÀN.

GIADỊNH

TỰ-TỬ NỬA

Cô Nguyễn-thị-Hai, 30 tuổi, ở làng Bìnhhòa, Giadịnh, buồn về chuyện riêng rồi mua pháo chả uống để tìm cái chết cho bớt cơn phiền muộn.

Người nhà hay chở thị vào nhà thương Gia định cho quan thầy cứu chữa.

Hiện nay có khỏi chết đã ngoe ngoẩy đi ra nhà thương rồi.

Sống để xem đời mà, chết chi cho uổng công sanh thành dưỡng dục của cha mẹ, đã biết đời là tân khổ, giả dối, thì đừng cưu mang chi cho bận lòng.

CHOLON

THẦN MEN NHẬP RỒI ĐI BẮT BƯỚC LẬU

Đức-hòa. — Ngày 22 Juillet ở Đức-hòa có xảy ra một vụ buồn cười hết sức.

Nguyên chủ cai-tuần B.. ở làng Tân-phú-Thượng đi trong xóm đặng kiếm bắt rượu lậu, khi đi đến nhà kia, chủ ta gặp nửa chai rượu nếp mùi thơm nồng mùi nên uống cạn ve.

Bây giờ thần men nhập, xỉnh xoáng quá độ, chủ ta bèn men lại nhà chánh-lục-bộ đặng dự bữa đó.

Rủi cho tên chánh Củ, khi giáp mặt với chủ Hương tuần, chủ nầy đòi công đầu lại đặng giải ra quan, chủ nhà ra khuyên cang cũng bị lời bắt nhà nữa và bị mấy đấm nữa.

Chánh-lục bộ không biết làm sao mới quảng khổn-kiền-thằng trói quách thần men lại rồi khiến ra nhà Công.

CHÂUĐỐC

RÁY RÀ VỚI LÍNH

Hôm thứ tư tuần rồi, tên hai Đinh sớp phơ xe hơi đò hàng tàm Đồ vì giành giựt bộ hành với mấy hiệu xe khác, nên tên Từng, bếp cảnh sát lại rầy la buồn lời thô lỗ sao đó nên hai Đinh không nhịn, gây lại với Từng.

Đinh liền bị bắt đến cở và sau khi làm biên bản rồi giải đến tòa.

Xe đò không chịu phân chuyến, hay tranh giành mối lợi mà sanh ra nhiều chuyện rắt rối đánh lộn chém lộn.

Còn mấy người thay mặt pháp luật mà giữ gìn trật tự nên phuôn phép diệu ngọt một chút đi, thì đâu có xảy ra chuyện lòng dòng nầy.

HƠI THỞ HƠI HÁM

nguyên do là ở nơi bộ phận tiêu hóa không được mạnh. Một viên grain de Vals uống trong buổi cơm tối, ban đêm sẽ thấm vào trong gan, bao tử và ruột và làm cho nước da trở nên trong hơi thở thơ thanh sạch.

muốn uống cả ngày

PIPPERMINT

GET

với nước đá hay nước lã

GET FRÈRES
REVEL (Hte-Garonne) France

Đám táng rất long-trọng

Tổng An-Trường (Cần-thơ) ông Nguyễn-văn-Sốc cai-tổng nhứt hạng mới vừa được hồi hưu dưỡng lão vì ngày đã 74 tuổi. Chẳng may, đau không mấy ngày mà đã vội từ cảnh thế. — Ngày 26 Juillet 1935 an táng tại phần mộ làng Thạnh-Lợi.— Lúc 7 giờ bang mai ngày 26 Juillet có quan chủ-tỉnh Cần-thơ M. Nouailhetas, quan phó bố Bruneton, quan chủ-quận Phan-văn-Chi và M. Khương-bình-Tịnh chủ nhà thuốc K. B. T.— đi chiếc Canot Madelon đến đưa xác ông Nguyễn-văn-Sốc.— Có mặt qui vị MM. Lê-ngọc-Diệp Ban-biện lãnh quyền chánh tổng An Trường, Trần-quang-Phong sung biện phó-tổng, Hà-bửu-Kiền nghị-viên địa hạt; Nguyễn-văn-Trước đại hương-cả làng Mỹ-thuận, Lê-công-Ký (cựu), Trần-quang-Hiền đại hương-cả làng Thạnh-Lợi, Nguyễn-quang-Côn nghiệp chủ, Phan-khắc-Giản, Phạm-tấn-Giàu, Phan-v-Khuê, Phạm-văn-Giáo giáo-học, cùng hương-chức tân cựu các làng và thân bằng quyến thức rất đông.

Khi ra đến phần mộ vừa để yên quan tài trên huyệt mả. Quan chủ tỉnh đứng trước mả tỏ lời thay mặt trước quan Thống đốc cùng ngài mà đề lời thương tiếc và vĩnh biệt ông Nguyễn-văn-Sốc Cai-tổng An-trường và nhắc sơ công nghiệp của ông lúc đương hành chánh giữ phận sự đặng vuông tròn, và ngài khuyên con cái nhà ông Nguyễn-văn-Sốc phải noi gương như cha vậy... quan chủ-quận nói lại tiếng Annam mấy lời của quan chủ tỉnh đã nói, cho trong tang-quyến hay rõ và ngài nói theo lời quan chủ tỉnh mà tỏ phần riêng rằng: đến đây đưa xác ông Nguyễn-văn-Sốc Cai-tổng. — « Ngài mới dáo-nhậm quận nầy mấy năm nay, đặng thấy công việc của ông làm siêng năng, giữ phận sự đặng vuông tròn. Tuổi tuy lớn mà sức vẫn còn mạnh mẽ... và ngài tỏ bày lịch sử của ông Nguyễn-văn-Sốc như vầy:

Năm 1910, đắc cử nghị-viên địa-hạt.

Năm 1922 nhà nước mở cuộc quốc trái Đông-Pháp đặng làm đường xe lửa Vịnh-Đông Hà, ông có ra số 5000$ mà mua vé quốc-trái. Nên nhà nước có bang thưởng một tấm khuê bài danh dự bạc hạng nhì.

Năm 1923 đắc-cử Cai-tổng hạng ba.

Năm 1930 thăng chức Cai-tổng hạng nhì.

Năm 1930 có giúp vô hội dưỡng lão 500$00.

Năm 1934 thăng thọ nhứt hạng Cai-tổng.— Cách không mấy tháng kế có lời nghị cho ông hồi hưu dưỡng lão vì tuổi đã lớn. Trải qua 26 năm công nghiệp từ làm hương chức làng tới chức Cai-tổng hạng nhứt thì ông cứ giữ ba chữ thanh thận cần mà làm gốc! Tuổi tuy cao mà sức vẫn còn mạnh mẽ lo khám phận sự. — Nay vừa đặng rảnh rang bước đàng hoạn-lộ, ngỡ là thong thả một ít lâu đặng hưởng thú gia-đình trong lúc tuổi già. — Nào dè đâu ông đau không bao lâu vội biệt cõi trần như vầy... vân..vân... Quan chủ quận nói rõ-ràng, đúng đắng ai nghe cũng đều cảm tình xúc động... Khi quan chủ-quận nói dứt lời, có thầy Hội-đồng Hà-bửu-Kiền bước ra xin phép quan chủ tỉnh và quan chủ-quận, thay mặt cho viên quan hương chức nội tổng mà đọc một bài vĩnh biệt ông rất dài... Khi đọc dứt, có M. Nguyễn-v-Thành tốt nghiệp trường Cao-đẳng tiểu-học Cần-thơ, thay mặt cho tang quyến đứng ra đáp lời cảm tạ trước quan Thống-đốc Nam-kỳ, sau quan Chủ-tỉnh, quan Phó-bố và quan Chủ-quận có lòng thương đến kẻ làm tôi trong cơn quá vãng mà để gót đến đưa xác lên đến phần mộ và tỏ lời phân ưu như vầy... lấy làm rỡ ràng cho đám xác của ông Cai-tổng chẳng cùng.— Kế đó có M. Phan-khắc-Giản đứng ra xin phép đọc một bài chúc-từ ông Cai-tổng, khi dứt lời thì dạo tỳ xúm lại hạ quan tài xuống huyệt, rồi quan Chủ-tỉnh và các quan mỗi ông nhúm một nhúm cát bỏ xuống huyệt ngỏ vĩnh biệt lần cuối cùng.

Ông Nguyễn-van-Sốc đắc cử Cai-tổng hạng ba hồi 61 tuổi làm việc mãi đến năm 73 tuổi lên tới chức Cai-tổng hạng nhứt. Ngày ông mất là nhằm ông 74 tuổi. Tổng An-Trường hiện thời có mình ông là giàu sang! Nay ông từ trần với cái tuổi trên 70 mà vừa thôi chức Cai-tổng mới có 1 tháng... như vầy mới rõ câu: Giục cầu sanh phú quí, tu hạ từ công phu! Muốn giàu sang đến già, phải ra công làm gần chết.

Ôi! nhơn sanh tự cổ thùy vô-tử! Cái chết xưa nay có vị ai! ai ai cũng chết, kẻ trước người sau! Nay ông đã đi trước; kẻ còn ở lại đây xin cầu nguyện cho hương hồn ông siêu thăng cảnh ngoại hưởng phước thanh nhàn ngàn năm tự tại.

T. L.

DOCTEUR
NGUYỄN-VĂN-KIỀU
MÉDECIN DENTISTE
STOMATOLOGISTE DIPLOMÉ DE PARIS

Trị bịnh đau miệng và đau răng
SOINS - PROTHÈSE - ORTHODONTIE

119, Boulevard Bonard (trên từng lầu thứ nhứt)
SAIGON

GIỜ KHÁM BỊNH :
Sớm mai từ 7 giờ tới 12 giờ
Chiều từ 3 giờ tới 6 giờ
Chúa-nhựt và ngày lễ : từ 9 giờ tới 12 giờ

Téléphone : 898

THẦN TÀI GÕ CỬA KIA KÌA!

Muốn làm đại-phú-gia, hãy mau mua giấy số Đông-Pháp, mỗi tấm 1$, sẽ hi-vọng trúng độc-đắc 100.000$

RƯỢU BẠT-HÀ GET
PIPPERMINT GET
rượu nầy uống đã mát mẻ và mất khan tiếng.

Giá lúa gạo bắp

Tại Saigon, ngày 29 Juillet 1935

GẠO

Chưa kể tiền thuế, bao lấy luôn — Một tạ 60 ki-lô 700)

Gạo số 1 25% tấm	2 60 tới 2.68
Gạo số 2 40% tấm	2.43 tới 2.48
Gạo số 2 50 tới 55% tấm	2.35 tới 2.40
Gạo lứt 5% lúa	2.05 tới 2.10
Tấm số 1 và số 2	1.90 tới 1.95
Tấm số 3	1.82 tới 1.85
Cám trắng	1.05 tới 1.10
Cám lứt	0.75 tới 0.80

LÚA

Chở đến nhà máy Cholon, bao lấy luôn — Mỗi tạ 68 ki-lô)

Lúa xay gạo thượng hạng	1.88 tới 1.95
Lúa xay gạo số 1	1.80 tới 1.86
Lúa số 2.40% thụt-bồn	1.70 tới 1.75
Lúa số 2, 50 tới 55% Java	1.65 tới 1.70
Lúa xấu	1.65 tới 1.60

BẮP ĐỎ

Bán tại Cholon 100 ki-lô — 2$60 tới 2.65

TIN TÀU TỚI

Ở Pháp lại
Le Cap Padaran le 2 août (C.R.)
Le Forbin le 7 août (C.R.)
Le Chenonceaux le 5 août (M.M.)

Ở Bắc và Trung-kỳ về
Le Claude Chappe le 3 août (M.M.)

Ở Trung-hoa và Nhựt bổn về
Le Sphinx le 2 août (M.M.)
Le Min le 18 août (M.M.)
Le Porthos le 16 août (M.M.)

Ở Singapore về
L'Albert Sarraut le 2 août (S.A.M.I)
Le G. G Merlin le 8 août (S.A.M.I.) (via Poulo-Condore)

TIN TÀU ĐI

Qua Pháp
Le Dalny le 1er août (C.R.)
Le Sphinx le 4 août (M.M.)
Le Porthos le 18 août à 16 h. (M.M.)
Le Min le 21 août (M.M.)

Ra Trung Bắc-kỳ
Le Claude Chappe le 6 août (M.M)
Le Cap Padaran le 4 août (C.R.)
Le Forbin le 10 août (C.R.)

Qua Tàu và Nhựt-bổn
Le Chenonceaux le 8 août (M.M.)

Qua Singapore
Le G. G. Van Vollenhoven le 2 août (S.A.M.I.)

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
CHOLON

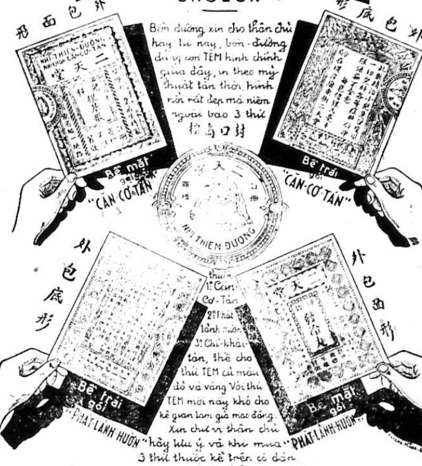

外包面形 外包底形

Bề mặt Bề trái

HÓA-ĐÀM-CHỈ-KHÁI-TÁN

của NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG chế ra

CLINIQUE MÉDICALE
Góc đường Mayer và Albert 1er, tại DAKAO (Saigon)
Téléphone: nº 255

DOCTEUR **PHAN-TẤN-THIỆT**

Ex-assistant en dermato-syphiligraphie à l'hôpital St-Louis Paris
Ancien médecin attaché aux services de Darsonvalisation créés par le Ministère de l'hygiène pour la lutte antivénérienne

Có phòng nuôi bịnh giá rẻ và phòng thượng hạng mát mẻ êm tịnh. Có nơi để thử máu, đàm, nước tiểu, nước óc, xét vi-trùng bằng kiến hiển-vi... Có chỗ riêng để rọi điện (radio diagnostic) và để chữa bịnh bằng quang tuyến (darsonvalisation, ondes courtes) Trị các chứng bịnh và chuyên-trị các chứng bịnh đờn-bà, bịnh đau gân đau xương, bịnh huê liễu kinh-niên.

TIỂU-THUYẾT - 30-7-35 SỐ: 72

鏡花緣

Cảnh-hoa-duyên

Dịch-giả : *Trần-trọng-Hợp*

HỒI THỨ MƯỜI BẢY

Bị nữ nhục, bỏ xứ Hắc-Xỉ, xem dân phong qua nước Tiểu-Nhơn

(*Tiếp theo*)

Nhưng chở sách đến Đại-nhơn-quốc hay là Quân-tử-quốc, thì họ đã mua sỉ hết sách cả rồi. Hắc-xỉ-quốc ở cách xa, phải mua lại sách Trung-hoa ở hai nước ấy, (Quân-tử-quốc, Đại-nhơn quốc) hai nước kia lấy giá cao bán sách lại, một pho sách thiệt quí, giá bạc có mấy chục đồng, bởi vậy, nước Hắc xỉ mua được sách Trung-hoa chỉ mấy nhà giàu mua được. Còn nhà nghèo không tiền mua sách, phải mượn sách nhà giàu mà chép lại làm sách của mình, có kẻ mua được thứ sách quí báu thì giấu kín một nơi, vì sợ người ta mượn sách, cho nên xứ nầy không có kẻ trộm tiền của, chỉ có kẻ trộm sách mà thôi, bởi vì họ mượn sách mà người có sách không cho, cực chẳng đã phải trộm sách mà chép lại, chép xong rồi thì huờn lại cho nhà có sách, chớ không phải trộm sách mà giựt luôn của người, nay hai nàng da đen kia không có sách trong nhà, là hai nàng giấu sách một chỗ kín đáo vậy.

Bọn ta không biết hai nàng kia giấu sách, lại khinh khi hai nàng không có sách trong nhà, vì chỗ sơ ý không ngờ, bọn ta bị hai nàng nhục mạ phải lắm, bọn Đường-Ngao đi dọc đường chuyện vãn, giây lát vừa bước xuống thuyền, họ Lâm khiến thủy-thủ kéo neo, lui thuyền ra khỏi nước Hắc-Xỉ, thuyền chạy giữa dòng êm lặng. Bọn Đường-Ngao cứ luận bàn về sự hai nàng da đen kia. Đường-Ngao hỏi Đa-cửu-Công rằng: Tiểu-đệ nhớ lại nàng áo tím có nói một câu: « ngô quận, đại lão, ỷ lư, mản dinh » không biết nàng kia nói cái gì vậy?

Đa-cửu Công giả nói không biết, biểu Đường-Ngao dọ hỏi họ Lâm thử coi. Đường-Ngao bèn dọ hỏi họ Lâm, họ cụng không biết sao mà nói.

Đa-cửu-Công vuốt râu cười chúm chiếm, ông giải nghĩa tám chữ ấy mà nói rằng: hai chữ « ngô quận » nói lái là chữ « vấn » hai chữ « đại lão » nói lái là chữ « đạo » hai chữ « ỷ lư » nói lái là chữ « ư » hai chữ « mản dinh » nói lái là chữ « manh » hiệp lại bốn chữ « vấn đạo ư manh » 問道於盲, nghĩa là: hỏi đường với người mù mắt, nàng áo tím khinh khi bọn ta không biết âm vận phản-thiết (nói lái) cho nên nàng nhục mạ bọn ta như người mù mắt đó mà.

Đường-Ngao nói: Tiểu-đệ học vấn sơ lược, vẫn không biết âm vận « phản thiết » nói lái) cho rành, nhưng hai chữ « đại lão » theo khử thanh thì nói lái là chữ « đạo » 島 cớ sao Cửu-Công nói lái ra chữ « đạo » 道 vậy?

Đa-cửu-Công nói: theo âm vận đời xưa, chữ đảo và chữ đạo đồng âm, theo âm vận đời nay, đọc chữ đạo ra chữ đảo, bởi thanh âm đời xưa nặng đọc chữ đạo ra chữ đảo, thanh âm đời nay nhẹ, đọc chữ đạo ra chữ đảo, tiếng nặng, và tiếng nhẹ, theo thời đại khác nhau, bây giờ hai chữ đạo lảo, nói lái ra chữ đạo, hay là chữ đảo là theo tiếng nặng đời xưa, hai chữ (đạo đảo) đồng một âm vậy.

Họ Lâm lại hỏi: chữ mang 盲 nầy đồng âm với chữ mang 忙 kia, cớ sao Cửu-Công lại đọc chữ mang ra chữ manh?

Đa-cửu-Công nói: chữ manh 盲 ở vận bát canh, đồng âm với chữ minh 明, còn chữ mang 忙 ở vận Thất-dương, là một âm vận khác, Lâm-Huynh đọc chữ (manh) ra chữ « mang » là sái vận đi rồi.

Đường Ngao nói: đối với một câu « nói lái » của nàng da đen kia, nó nhục mạ mình mà mình không biết, may có Cửu-Công giải nghĩa, Tiểu-đệ mới hiểu câu nói lái của nàng kia, Tiểu-đệ tự biết âm vận phản thiết (nói lái) không rành, xin Cửu Công làm ơn chỉ dạy.

Đa-cửu-Công nói: Lảo-phu biết âm vận, chẳng qua biết sơ lược mà thôi. Còn âm vận chánh truyền, Lảo-phu chưa hiểu thấu chỗ đó, Đường-huynh muốn học âm vận, phải kiếm thầy dạy âm vận cho am tường, nghe nói Kỳ-thiệt-quốc là một nước âm vận tinh thông. Đường-huynh sẽ tới đó học âm vận, ít ngày thuyền tới Kỳ-thiệt-quốc, Lảo-phu sẽ bởi tiếp Đường-huynh lên bờ, nghĩa là lên bờ để thọ giáo âm vận với người nước kia, chớ không phải lên bờ du ngoạn.

(*Còn nữa*)

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
Directeur-Propriétaire: NGUYỄN-VĂN-THIỆT.
57, Rue Lucien Mossard — SAIGON

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES
Le Gérant : LÂM-VĂN-NGỌ.

ĐÔNG-PHÁP NGÂN-HÀNG

ĐƯỢC HƯỞNG ĐẶC ÂN CỦA CHÁNH-PHỦ LẬP RA NĂM 1875
Hội nặc danh vốn 120.000.000 quan

Vốn đóng tất : 120.000.000 quan
Vốn tồn trữ tới ngày 31-12-32 : 125.000.000 quan.
HỘI QUÁN : 96, Bd Haussmann PARIS (VIIIe)
Chủ tịch Hội-đồng cai-quản : M. René THION DE LA CHAUME
Tổng Giám-đốc : M. PAUL BAUDOUIN

Tên dây thép tắt : INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐÔNG-PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
FORT-BAYRD	BATTAMBANG	
	CANTHO	DJIBOUTI
HANKÉOU	HAIPHONG	
HONGKONG	HANOI	NOUMÉA
	HUÉ	
PÉKIN	NAMDINH	PAPEETE
SHANGHAI	PNOMPENH	
TIENTSIN	QUINHON	PONDICHERY
	TOURANE	
YUNNANFOU	VINH	SINGAPORE

GIAO THIỆP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ-GIỚI
Làm đủ các công-việc ngân-hàng và buôn bán đổi chác
CHI-NGÁNH Ở SAIGON -:- QUAI DE BELGIQUE
R. C. N° 1

CHO MƯỚN TỦ-SẮT

Cỡ các tủ-sắt, tính mỗi phân	Thời hạn và giá tiền mướn			
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 26 × 60	2$00	3$50	6$00	10$00
Trung 18 × 52 × 58	4.00	7.00	10.00	20.00
Lớn 34 × 52 × 60	7.50	10.00	15.00	30.00

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt ?
Ai muốn có người bào-chế thiệt kỹ cang, các toa thuốc của các quan Đốc-Tơ ?

VẬY XIN MỜI QUÍ VỊ ĐẾN TẠI :

PHARMACIE FRANCO-ASIATIQUE

PHÁP-Á DƯỢC-PHÒNG

Rue des Marins, 219 -:- CHOLON

Tại đó sẽ có ông **PHẠM-HỮU-HẠNH** nhứt hạng Bào-chế-sư, tiếp rước quí vị một cách mau-mắn và vui-vẻ.

Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.

Qui vị ở Lục-Tỉnh gởi thơ đến mua thuốc, thì chúng tôi sẵn lòng thi hành, giá thuốc tính sụt mười phần lại không tính tiền cước-phí.

Docteur **LÊ-VĂN-QUYỂN**

Diplômé de Médecine Coloniale
88, RUE COLONEL GRIMAUD
(Sau gare xe điển Cuniac Saigon-Cholon)

TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỊNH

Chuyên trị bịnh ngoài da và trong máu, bịnh phong tình, huê liễu, hay là những bịnh khác gốc bởi bịnh ấy sanh ra. Có phòng riêng để chữa bịnh cho đờn-bà, lại có trị bịnh trong miệng và răng.

Giờ khán bịnh.. { Sớm mai từ 7 giờ đến 9 giờ / Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ }

Ngày Chúa-nhựt và ngày lễ, không làm việc buổi chiều

MỸ NHƠN VIỆN

Madeleine

Nước hoa phấn sáp thượng hảo hạng

SỬA SẮC ĐẸP
ĐÁNH THỚ THỊT
SĂN SÓC BÀN TAY, BÀN CHƠN
TẮM BẰNG CHẤT PARAFFINE
Rước về nhà cũng được

46, đại lộ Bonard, Saigon

Có bằng cấp của Mỹ-Nhơn-Viện KLYTIA
62, Place Vendome, Paris

Thưa quí bà quí cô,

Tôi lấy làm hân hạnh trình qui bà quí cô biết rằng tôi mới mở một Mỹ-Nhơn Viện, tại 46, phố Bonard.

Được chỗ thi-tứ nhà cửa lại trang hoàng rất lịch sự, chắc qui bà qui cô sẽ vừa lòng.

Bổn thân tôi đứng sửa sắc đẹp còn việc săn sóc tay chơn thì đã có người giúp việc thạo dưới quyền trông nom của tôi.

Có chỗ sắp đặt riêng để làm cho ốm bớt bằng cách đánh thớ thịt và tắm chất paraffine.

Xin quí bà quí cô chiếu cố, đến viếng Mỹ-Nhơn-Viện thì tôi rất hoan nghinh.

Nay kính
MADELEINE BÙI

Sự quan-niệm về cái đẹp

của người đàn-bà từ thượng-cổ đến nay vẫn không thay đổi

Ngày xưa ở nước Tàu có nàng Dương Qui phi người dầy dà mà cũng dã nổi tiếng một thời là người tuyệt sắc, ngày nay ở nước Mỹ dào Mae West tuy người tròn-trình mà ai cũng phải khen là một trang tuyệt thế giai nhân, nhưng từ xưa tới nay, người ta vẫn cho người mảnh dẻ là đẹp. Ở phương Đông hay ở phương Tây bao giờ người đàn-bà cũng ước-ao được dong dỏng cao và mềm mại, nói tóm lại được « thướt tha như cây liễu». Ở nước ta ngày hồi còn cổ lỗ, người ta cũng đã ghét những người mập rồi. Mấy câu phong dao sau này tuy thô-lỗ, hợp với cái tính phác-thực của cổ-nhân, nhưng có thể cho chúng ta biết cái quan-niệm của người nước ta về cái đẹp của người đàn bà vào thời chưa biết dùng son phấn:

Những người phinh phinh mặt mo,
Chân đi chữ bát thì cho chẳng màng,
Những người thắt đáy lưng ong,
Vừa khéo chiều chồng, vừa khéo nuôi con,
Những người béo trục béo tròn,
Ăn vụng như chớp đánh con cả ngày.

Ngày nay muốn cho người được gầy nhiều, cô con gái nước ta đã không dám ăn no, còn các cô ở phương Tây đối với sự làm cho người gầy không bao giờ tiếc của.

Hồi xưa, đàn-bà La-mã cũng thích người thon, muốn cho người được nhỏ, họ đã nhịn ăn một cách rất khổ-sở. Trong một vở kịch, Plaute (1) đã chế-diễu những người mẹ « cố gắng sức như mấy nhà điêu-khắc để nặn con gái của mình, làm cho các cô được mảnh dẻ». Lại còn câu này của Plaute có thể chỉ vào các cô con gái thời nay cũng được; « Tất cả đàn-bà con gái đều thích người gầy, thân-thể không có một chỗ nào lồi lên cả ; muốn được như thế, các cô các bà lấy băng quấn chặt vào người, có khi đến chết ngất. Muốn được gầy, mỗi ngày các cô chỉ ăn ba chùm nho và uống một ly nước thôi. Nếu thấy cô nào hơi mập hơn mình, các cô đã cười rúc-rích và thì-thầm với nhau : « Kìa chị, hảy trông một cây thịt! Thật chẳng khác nào một tay võ sĩ hay một con voi, chị nhỉ ! »

Không biết người ta đả chế ra từ thời nào những thứ « cọt-xê » mà phụ-nữ Âu-Mỹ dùng ngày nay và các cô tân thời nước ta cũng mới bắt đầu dùng, nhưng người ta biết chắc rằng về thời thượng-cổ, đàn bà Hi lạp đả dùng những thắt lưng rất cứng để thắt cho người được béo lẳn. Có nhiều bức họa cổ đã cho người ta biết ở Hi-lạp và nhất là ở đảo Crête, thời xưa có nhiều đàn bà dùng đai để thắt chặt vào mình vì cái lưng ong của những mỹ nhân trong các bức họa ấy không có gì là tự nhiên cả. Galien (1), nhà bác học trứ danh Hi lạp chả phản-đối rất kịch liệt cái lối dùng yếm để thắt chặt lấy ngực là gì ? Theo ý ông, làm như thế rất có hại cho thân-thể và xương sống.

Ở La mã, trong hồi đế chính, những cách là cho gầy cũng gần nhiều như ngày nay. Ngoài sự giữ gìn ăn uống, người đàn bà La-mã, lại còn tắm bằng hơi nước làm cho đổ mồ hôi, rồi thoa bóp nữa. Kẻ thường dân tắm một lối khác, còn các bà qui-phái muốn cho bớt mỡ trong người lại tắm theo những cách thứ riêng.

Cố nhiên không phải người đàn ông nào cũng cho những cách thức ấy là tốt, nhưng đến « mốt » thì không ai ngăn cản được. Suétone (2) đã chế nhạo một chàng thiếu niên « khi giờ hai tay ôm lấy tình-nhân thấy người nàng chỉ gồ ghề những xương, chẳng thấy một chỗ thịt nào cả... » Các cụ đạo cũng phản-đối những cách làm cho gầy của các bà sinh « mốt ».

Thời xưa, các thứ dầu thơm và nước hoa để phụ-nữ dùng không thể kể sao cho xiết. Những thứ dầu thơm ở Ấn độ và A-lạp là những thứ dầu quí nhất nhưng lại rất đắt, chỉ hạng phụ nữ phong lưu mới dùng được. Những đàn bà nghèo đành phải dùng thứ dầu khác.

Pline (3) đã phàn nàn về sự các bà các cô thời xưa bôi [illegible] hiệu nước hoa quá đến nỗi làm cho những người đi gần phải ngột. Ông nói không biết làm sao mà họ điên thế! họ đi mua những thứ rất đắt, mà cái qui giá của nó là bay mùi thật mau tiêu tán trong không khí thật chóng ! »

(1) Plaute một nhà đại thi-hào La-mã, chuyên soạn những vở hí kịch rất nhạo đời, sống vào khoảng 950-124 trước Thiên-chúa.

(1) Galien, một nhà y-học có tiếng ở Cổ Hi-lạp sống vào thế kỷ thứ nhất (từ năm 131 đến năm 201.)

(2) Suétone, một nhà làm sử La mã sống trong khoảng năm 99 đến năm 141.

(3) Pline, một nhà văn có tiếng trong thời cổ La-mã, nhưng sách của ông là những tài-liệu rất quí cho những người chép chuyện xưa. Ông sống trong khoảng từ năm đến năm 120.

(Coi tiếp trương sau).

CHÁNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

GIÚP CHO CÁC CUỘC CHẨN TẾ XÃ-HỘI ĐÔNG-PHÁP

600.000 vé 1$
300.000$ cho các số trúng

BẢN KÊ CÁC LÔ TRÚNG

1 số trúng	100.000$
1 số trúng	50.000
1 số trúng	20.000
5 số trúng	10.000
20 số trúng	1.000
40 số trúng	500
100 số trúng	100
1.200 số trúng	25

Những vé số trúng 25$ chỉ rút thăm có 3 con số chót cùng

Một dịp làm giàu hiếm có !
Chớ nên bỏ qua !
Ngày xổ số 21 tháng bảy 1935

BÁN HẠ GIÁ

trong ba tháng

CÁC THƠ, TUỒNG, TRUYỆN BIÊN DƯỚI ĐÂY ĐỀU BÁN HẠ GIÁ

Cuốn nào biên giá 0$40 thì bán .... **0$04**
Cuốn nào biên giá 0,30 $25-0$20-0$10 thì bán. **0,03**

Qui vị ở Lục-châu muốn dùng o tốt nầy thì xin hãy viết thơ cho nhà in :

IMPRIMERE DE L'UNION

57 -:- Rue Lucien Mossard -:- 57
SAIGON

(NHỚ GỞI THEO TIỀN GỞI XUỐNG)

Khuyến-sĩ-ca (Lê-trung-Thu)		0 25
Tiểu gia huấn		0 30
Gia đam dị sử 1 à 12		0 40
Nữ tắc		0 25
Sự tích ... Âu-Châu 1, 3 à 6		0 20
Tiểu thiệt nghiệp		0 10
Thi, văn, liễn, đối 1 à 2		0 20
Truyện	Gian thương bạc hạnh (tiểu thuyết)	0 10
—	Mộng-trung-Duyên 1 à 4	0 40
—	Ngũ-hổ bình nam 1 à 2	0 40
—	Ngũ-hổ bình tây 4 à 8	0 40
—	Nhơn-Phi 2, 5 à 27	0 40
—	Phan-Công tiết trinh	0 30
—	Phi-long từ 2 à 4, 7 à 11	0 40
—	Tam quốc từ 1 à 3, 5 à 6 et 13 à 31	,40
—	Thuận-trị quá giang 1 à 2	,40
—	Tuy-đường 1 à 2	,40
—	Tiết-đinh-Sang 4, 5, 10, 11	,40

Tuồng	Hồ-nguơn-Sách, Ngưu cao tảo mộ	0$06
—	Nhứt-điện Nhị-điện 1 à 3	0,20
—	Phong-thần	0,40
—	Trần-trá-hôn	0,30
—	Tam-quốc tam cố thảo lư	0,45
Thơ	Cha mẹ dạy con (1er vol)	0,20
—	Chiêu-quân cống-hồ	0,20
—	Lang-Châu	0,30
—	Lâm-Sanh Lâm-Thoại	0,30
—	Nhị thập tứ hiếu	0,30
—	Nam-kỳ phong-tục 1 à 2	0,40
—	Phụng-Kiều Lý-Đáng	0,35
—	Sử-công	0,25
—	Tứ dân tứ thú	0,10
—	Trương-Ngộ	0,35
Hát huê tình		0,25
Long đồ công án		0,40
Tiền cǎn báo hậu 2 à 8		0,30
Thiện ác hữu báo		0,30

BÁN RAO HÀNG

KỂ TỪ 1er JUILLET ĐẾN CUỐI THÁNG AOUT 1935

Tập đồ Flament en 3 cahiers, 1-2-3 kể trước bán 4$00. bây giờ bán				một trăm....	1$50
				— tập.....	0,02
Godchaux từ 1 đến 5	—	5,00	—	một trăm....	2,50
				— tập.....	0,03
đề vẽ cỡ nhỏ 16 tờ, N° 328	—	8,00	—	một trăm....	5,00
				— tập.....	0,06
— lớn 10 tờ, N° 345	—	12,00	—	một trăm....	9,00
				— tập.....	0,10
đề viết thương hiệu Sergent-Major N° 20, Bleu, Vert, Violet, Noire				2,00 - 12 ve, bây giờ bán.......	1,20

XIN ĐỂ Ý

Những sách Thơ, Tuồng, Truyện, trên đây, là sách lộn xộn còn sót lại, nên chẳng trọn bộ, Bổn-hiệu nhứt định bán rẻ cho mau lẹt là vì vậy.

GẦY MÒN

Thuốc SIROP DESCHIENS có huyết bò

Làm cho Sung ... thuốc của các lương y trị bịnh.

MUỐN BÁN

Ba cái nồi chaudières cũ :
Một cái 60 HP mả-lực,
Một cái 80 HP mả-lực,
Một cái 70 HP mả-lực.
Ai muốn mua xin do nơi, hảng *Savon Việt-nam Chợlớn*

DÂY BĂNG

Cho các Viên-Quan

Bổn-hiệu có tiếp đặng bên Pháp mới gởi sang các thứ dây băng *(écharpes)* cho viên-quan như Đốc-phủ, Phủ, Huyện, Cai-tổng hạng-nhứt, hạng-nhì, hạng-ba, Hội-đồng địa-hạt, và Ban-biện Phó-tổng.

Vì mỗi thứ có vài ba cái mà thôi nên Bổn-hiệu xin các quí ngài nào có cần dùng thì viết thơ liền cho Bổn-hiệu mà hỏi giá, Bổn-hiệu sẽ hồi âm cho qui ngài biết.

Nếu chậm trể Bổn-hiệu bán hết rồi phải đợi cả năm bảy tháng nữa bên Pháp mới cógởi qua bên.

Xin qui ngài lưu ý.

Imprimerie de l'Union,
NGUYỄN-VĂN-CỦA
57, rue Lucien Mossard
SAIGON

MUỐN BÁN

Một cái nhà nền đút
một miếng đất
ở tại Thiềng-Đức
(Vĩnhlong)

Xin hỏi tại nhà báo

MUỐN BÁN

Một sở đất tọa lạc tại Saigon góc đường Thévenet và Flandin đặt thành 5894 thước vuông. Giá rẻ. Ai muốn mua xin mời đến quán-báo thương nghị.

CÙNG SỚP PHƠ XE ĐÒ VÀ NHỮNG NGƯỜI MUỐN LẤY GIẤY CẦM BÁNH XE ĐÒ

Trường xe hơi Trịnh-hưng-Ngẫu, 95 bis đường Lagrandière Saigon mới in ra một cuốn sổ nhỏ đặng làm giấy thầy thuốc cho các anh sớp phơ xe đò theo luật của quan Toàn-Quyền mới ban.

Người nào muốn nọc lấy giấy xe đò thì lúc thi dùng giấy đó, sau lại Trường-Tiền (sở xét xe) trả lại đặng cầm xe đò khỏi tốn một cái giấy thầy thuốc khác nữa.

Đều ấy Trường Xe Hơi đường Lagrandière làm mau và giá rẻ hơn các nơi. Xin chư vị chủ ý và nói giùm với anh em.

HO LAO

Chớ nên thấy ho thường mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Phải trị lập tức khi mới ban sơ bằng thuốc PULMOGENINE, ba, bốn lần mỗi ngày. Một muỗng canh với một chút nước trà, sẽ đặng hiệu nghiệm. đã trừ đặng ho và bổ phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị bịnh ho rất thần hiệu.

Hỏi người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ rõ sự hiệu nghiệm của nó.

PULMOGENINE VE LỚN GIÁ 1$50

Có bán khắp nhà thuốc tây.

Chủ trữ: Pharmacie Centrale J. MUS. 195 à 201. Rue Catinat Saigon.

Ai muốn mướn rạp hát

Eden-Cinéma

Đại-lý Tổng-đốc Phương Cholon

Tờ giao kèo cho mướn rạp hát Eden-Cinéma trong Cholon đến tháng Sept 1935 tới đây thì mãn hạn.

Vậy ai muốn mướn lại, trong một kỳ hạn lâu năm, xin hãy đến tại nhà in

Nguyễn-văn-Của,

87 đường L. Mossard Saigon

(Gần trường Taberd mà bên tay ...)

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI LẬP BỒN NẶC DANH PHÁP

Dưới quyền kiểm soát của Chánh-phủ Đông-Pháp

Vốn 100.000 lượng (Thượng-Hải)

và 8.000.000 phật lăng đã đóng tất cả

QUẢN-LÝ CÕI ĐÔNG-PHÁP -:- SAIGON

số 26, đường Chaigneau

Chi-ngánh ở tại Hanoi, số 53, Đại lộ Francis Garnier

Chi-ngánh ở Nam-Vang: số 94 đường Galliéni.

Muốn góp vốn — Muốn lập tư bổn

Muốn dành tiền cho con trẻ ăn học

Thì hãy mua vé a hội VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM:

— Vé 1.000 đồng — mỗi tháng góp 8 đồng

— Vé 500 đồng — mỗi tháng góp 4 đồng

— Vé 2 đồng — mỗi tháng góp 2 đồng

Đặng dự vào: 1. Cuộc xổ số hồi vốn lại mỗi tháng kể từ tháng đầu.

2. Cuộc chia 1/3 tiền lời của Hội, sau khi đóng đặng 2 năm.

NÊN LƯU Ý: *Hội cần dùng nhiều người chắc chắn và tử tế đặng làm quản-lý những nơi mà hội chưa có người thay mặt.*

NỮ-CÔNG HỌC-ĐƯỜNG

THANH-VÂN

159-161, Boulevard Galliéni — SAIGON-CHOLON

Poste de Choquan

Trường lớn nhứt, chuyên cần dạy nhiều khoa công nghệ và nữ-công.

Mme Triệu-Tường dạy 260 thứ bánh mứt tây.

Melle Trần-thị-Xuân-Hương dạy 36 thứ bông mứt.

Mme Sáu-Thanh dạy 80 thứ bánh mứt Annam.

Luật trường nghiêm. Học phí nhẹ - Ở trong 12$00 ở ngoài 5$00.

Bổn-trường cần dùng mua một cái xe hơi hiệu Renault hay là Peugeot và 20 cái máy may vừa xài.

Ai bán, xin đến trường thương lượng.

Muốn bán

Một chiếc xe hơi Torpédo, 4 chỗ ngồi, hiệu FIAT, 7 mã-lực còn tốt lắm.

Xin đến thương lượng tại nhà in Union.

57, Rue Lucien Mossard — SAIGON

Sự quan-niệm về cái đẹp...

(Tiếp theo trương trước)

Đàn bà Cổ La-mã rất khéo tô điểm. Vợ Néron (1) là hoàng hậu Poppée rất có tài chế những thứ dầu và mỡ để thoa cho da đẹp. Nàng đẹp phi thường, lại khôn ngoan rất mực, người ta đã bảo cái gì nàng cũng biết, chỉ trừ có sự trinh-tiết và dinh-dự là nàng không biết thôi. » Nàng chế cả các thứ dầu thơm và nước hoa để bán. Nhờ sự bán nước hoa và dầu thơm nàng thâu được không biết bao nhiêu là tiền của. Trong các thứ dầu thoa, có một thứ đặt tên là Poppéana hãy còn truyền đến ngày nay. Dầu Poppéana làm bằng sữa lừa, nên khi hoàng-hậu Poppée đi đến đâu cũng có một đàn lừa đi theo, nhân dân phải phục-dịch rất khổ sở. Còn những anh quan coi lừa kia cũng được hưởng chút hương thừa của hoàng-hậu.. Trong phim ảnh « Sous le signe de la croix », mới chiếu cách đây ít lâu ở Hà-nội, chắc nhiều người đã thấy cái quang-cảnh ấy.

Sự tô-điểm của người đàn-bà mỗi ngày một khéo, nên đã hóa ra một môn mỹ-thuật. Ở nước nào và thời nào, người đàn bà cũng muốn cho lông mày nhỏ và dài, mắt trong và to. Tả đến cái sắc đẹp của một người đàn - bà khuê - các, ông Nguyễn - Du đã viết: «Làn thu thủy, nét xuân sơn»; còn ở thôn-quê nước ta, người ta thường nhắc đến câu: « Con mắt lá răm lông mày lá liễu, đáng trăm quan tiền ».

Ở phương Tây, về cổ-thời người ta đã chế ra nhiều thứ phấn để thoa cho màu da được sáng và mịn; người ta pha màu tùy theo từng thứ, như phấn thoa má, thoa tai, thuốc bôi móng tay, móng chân, sáp bôi môi thuốc bôi mi - mắt, thái dương, vân vân...Tuy đã có nhiều thứ như thế, người đàn-bà về thời cổ La mã vẫn phải nhờ đến những tay chuyên - môn để những người này giữ cho cái đẹp của mình lúc nào cũng được hợp thời.

Có nhiều những thứ để tô điểm như thế nên Martial, đã chế nhạo các cô gái đẹp đồng thời trong quyển *Epigrammes*. Ông chế diễu một người đàn-bà đẹp tên là Galla, vì theo ý ông, nàng Galla trở nên người tuyệt-sắc cũng nhờ có nhiều sự giả dối bề ngoài, Ông nói: « Tóc nàng là tóc những người ở bờ sông Rhin, tối đến nàng tháo ra như cởi chiếc áo lót mình bằng lụa Ba phần tư những thứ trên mình nàng đều là những thứ giả-dối. Nhưng vậy, không một người đàn ông nào có thể nói: Tôi yêu nàng! vì chính ra có phải nàng đâu những thứ giả dối kia nó đã làm cho người ta quáng mắt mà say mê! » Cũng như các chị em bạn gái đồng thời, Galla cũng đeo tóc giả, vì có thế mới «mốt». Đàn-bà La mã không ưa tóc đen, nên đã dùng nhiều thứ thuốc để nhuộm tóc cho vàng hay hung hung đỏ. Nhưng các thứ thuốc nhuộm ấy có nhiều chất độc, nên về sau họ phải đội tóc giả là những tóc mua của đàn bà Nhật-nhĩ-man, Ở bờ sông Rhin người ta gởi xuống La mã rất nhiều Những đầu tóc vàng, tóc đỏ. Ovide (1) đã phải thở dài mà than rằng « Ở La-mã tóc người đàn-bà cũng nhiều thứ khác nhau như cỏ trên núi Alpes vậy ».

Ở La-mã, về thời cổ, người đàn bà giữ-gìn răng và mồm kỹ càng lắm. Nào phấn bột, phấn nước để đánh răng, rồi cái răng nào xấu người ta bẻ đi để trồng cái khác và dùng chỉ vàng rất nhỏ để buộc cho liền. Ở những nơi mới đào ở nước Ý, người ta thấy rất nhiều những thứ dùng để tô-điểm của người đàn-bà La mã về thời cổ: nào hộp đựng phấn, nào bình đựng nước hoa; nào hộp đựng mỡ, đựng sáp, đựng dầu, nào trâm và lược cài đầu. Có thể nói trên bàn trang điểm của người đàn-bà La-mã về đời thượng-cổ cũng la liệt những bình cùng hộp như trên bàn rửa mặt của các bạn gái đời nay.

(1) *Néron*, vua nước Cổ La - mã, trị-vì từ năm 54 đến năm 67, có tiếng là độc-ác. Các nhà thi-hào ở Âu-châu đã soạn nhiều vở bi kịch về vị đạo-quân này.

(2) *Poppée*, trước là cung-nữ, sau là vợ Néron, có tiếng là người tài-sắc, bị Néron đá chết năm 65 sau Thiên-chúa giáng-sinh.

(3) *Martial*, một nhà đại thi - hào La-mã, sống trong khoảng 42-104 sau Thiên-chúa.

(1) *Ovide*, một nhà đại thi-hào La-mã, sống trong khoảng từ năm 43 trước Thiên-chúa đến năm 16 sau Thiên-chúa.

V. N. P. dịch thuật.
R. F. A.

TIỆM ANNAM MỚI THÀNH LẬP

BAZAR TANDINH

Tại đây có bán các thứ sách, Thơ, Tuồng, Truyện

Bài ca và Tiểu-thuyết cở bỏ túi ... 0.04 — 0$05 mỗi cuốn

Đồ dùng cho học trò đủ thứ và những vật dụng trong nhà

Đồ chơi cho trẻ em

Xin đồng bào lưu ý và chiếu cố hầu giúp cho người bổn xứ đặng vững bền trên đường thương mãi.

GIÁ RẺ HƠN CÁC NƠI

Gia-định Phú-nhuận — Tân-định xin lưu ý mua giúp giùm

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAIQUES

Société d'Exploitation des Établissements

BROSSARD MOPIN

Kỹ nghiệp

Sáng lập từ năm 1909

số 3 đường Lucien Lacouture

CHODUI SAIGON

E — Marque déposée

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măng đủ thứ màu và các vật dùng đều ở Pháp-quốc lại.

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới Bổn-hiệu sẽ gởi cho.

Dây thép đề tắc: *(Adresse télégraphique:)* MASACAMO — SAIGON

VÔ RA THONG THẢ

hãng ở đường L. Lacouture. — Chodui. gần trại lính tập Ô ma

Dầu Cù-là mới

TÊN LÀ:

PHẬT-LINH-DẦU hay là DẦU BÙ-ĐA

Hộp thiết nhỏ . . . . 0$10

Thố bằng chai 0.20

式圖面包盡璃玻大

Dầu nầy mới phát minh thật là hay, công hiệu như thần bá phát bá trúng, chư tôn hãy mua về dùng thử thì biết. Cái hộp thiết rất đẹp, bỏ túi đem theo mình trong khi đi đường rất tiện.

CÁC CÔ CÔ EM!

Hãy cho các em nhỏ của quí cô ăn sữa đặc, có đường

NESTLÉ

HIỆU

CON CHIM

Là một thứ vật thực rất lành, rất bổ và dễ tiêu hóa

Hàng NESTLÉ *số 35 đường Mac-Mahon có sách dạy nuôi dưỡng con nít bằng chữ Quốc-ngữ của Bác-sĩ VIDAL — Quí Bà quí Cô muốn dùng xin hỏi tại hàng sẽ gởi tặng.*

Chụp hình khéo

Giá rẻ

hơn các nơi

PHOTO TRƯƠNG-VINH

238-240

rue Paul Blanchy

SAIGON

ở trước nhà thờ Tân-định

MUỐN trẻ con đặng mở mang,
trẻ con biết đọc trong 60 ngày,
trẻ con thích học trong bước đầu khó khăn.

thì nên mua cho chúng nó một quyển

Tôi đọc nguyên tiếng

Giá mỗi cuốn: 0$20

Có bán tại nhà in Union Nguyễn-văn-Của, 57, rue Lucien Mossard. — SAIGON

DIỆU THUỐC TAM-KỲ NGON NHẤT

Compagnie Indochinoise des Tabacs

SAIGON

NĂM HỌ CỦA PHẬT THÍCH-CA

và sự-tích của ngài

(Tiếp theo)

Từ đây Thái-tử đối với cuộc đời, tả không vui, lại thêm chán ngán; vua cha e Thái-tử đi tu, bỏ nước không người kế nghiệp, bèn chọn ngày cưới công chúa Gia du-Đa-La cho Thái-tử. Bây giờ ngài được 17 tuổi, lại dựng ba toà lầu tốt đẹp, lựa người mỹ-nữ tài danh, đêm ngày đờn ca yến tiệc, ấy là muốn làm cho Thái-tử mê hoặc mà tiêu cái lòng đi tu đó vậy. Song bao nhiêu hoan-lạc, Thái-tử cũng không vui, cái tính sầu cũ vẫn không tiêu được, chợt xảy ra việc « Tứ môn du quán ». Cuộc đi du-ngoạn bốn cửa thành làm cho Thái-tử buồn rầu hơn nữa là khi chơi ngoài cửa Đông, gặp người tóc bạc da nhăn, mắt lờ tai điếc; ngoài cửa Nam, thấy người ốm đau rên siết, gầy mòn xanh xao, đến cửa Tây, mục-kích cái cảnh thảm hơn hai lần trước, là người chết sắp chôn, bà con khóc than thê thảm. Ba lần chơi ba cửa thành làm cho Thái-tử nghĩ đến thân huyễn không hền, cõi đời là khổ, lại thêm nhám chán mà ưu sầu, đêm ngày tư tưởng là thế nào cho thân mình thoát được 3 cảnh già, đau, chết đó và giải thoát được cho chúng sanh muôn vật.

Một hôm Thái-tử định đi chơi ngoài cửa Bắc, dọc đường trông thấy một người tóc râu cạo sạch, mình mặc ca-sa, tay cầm tích trượng, dáng bộ từ-bi nghiêm-chỉnh, tự-tại ung-dung, tỏ ra người đã được giải-thoát, thì Thái-tử khôn xiết vui mừng, bèn quyết chí xuất-gia học-đạo.

PHẬT-HỌC

NGÀY THỨ BA
Mùng 1
THÁNG BẢY âm
NĂM ẤT-MÙI

GIÁ TIỀN
Mỗi số 10 xu

MARDI
30
JUILLET 1935

MỘT NĂM ... 2$50 — SÁU THÁNG ... 1$30 — MỖI SỐ ... 0$05

THẾ NÀO LÀ PHẬT-HỌC ?

Nhân cái tâm vô-minh vì mê muội bởi thông luật nhân-quả, mới sanh ra vọng hành. Vì ấn vọng hành mới có luân-hồi quả báo mà sanh tâm-thức, nhân cái tâm-thức mới đi đến thất ma cảnh, mà cái tâm-tánh ấy có tên chấp không có thiệt. Bởi cái tâm thức chấp vào thân mạng hợp với tình huyết, mới có mới vật, nên gọi là xác. Tứ Đại, Sắc (Danh là Tâm, Sắc là thân). Khi ở thân mạng đã thành hình, có đủ sáu cảm là: nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý, mới có Lục-nhập là sáu trần do sáu cảm ấy mà lọt vào, ở thân mạng đã thông sanh ra, thì sáu cảm tiếp xúc với sáu trần, mới có hay biết, tùy theo riêng quen với mới vật, nên gọi là xúc. Tứ

Thái-tử về triều đêm ngày suy nghĩ nhứt định tỏ chí-nguyện mình cho vua cha biết mà vua cha cứ việc không nghe lại dỗ rằng: chứng Thái-tử có con sẽ đi tu không muộn. Ít năm sau bà Gia-du Da La sanh được một cậu con trai, đặt tên là Ra-Hầu-La. Thái tử đem tin mừng báo cho vua cha và xin phép xuất-gia tu-học mà lần nầy vua cha cũng quyết định không cho, bất đắc dĩ giữa đêm, Thái-tử thầy quản linh say sưa mê ngủ, bèn bảo tên tớ trung-thành là Xa-Nặc dắc con ngựa cưng của ngài tên Kiền-trắc trốn ra cửa Bắc. Khi ra khỏi thành Thái-tử liên thề rằng: « Nếu ta tu không thành đạo thì quyết chẳng về đây ». Bây giờ Thái-tử được 29 tuổi.

Thái-tử đi đến dưới chưn núi Tuyết-sơn, bèn cởi áo mão giao cho Xa-Nặc đem về báo tin cho vua cha biết, còn Thái-tử thì cắt tóc và đổi được áo ca-sa với tên thợ săn, liền mặc áo đi vào rừng tìm đạo.

Thái-tử nghe tiếng các tiên Bat-già, A-La-La và Già Lam, bèn tìm đến hỏi đạo. Sau khi nghị-luận xét ra đạo các ông mới dứt được các dây duyên hữu-hình, chưa được cứu cánh giải-thoát, Thái-tử bèn vào rừng khổ-hạnh, thu thập tinh-thần để lập phép nhập định mà tìm đạo một mình.

Vua cha được tin Thái-tử đã xuất-gia, bèn sai hai người vương-thần là Kiều-trần-Như và Thập-Lực-Ca-Diếp đi với ba cậu của Thái-tử là A-Tháp-Bà, Bạt-Đề và Ma-ha-Nam, vào rừng khuyên lơn Thái-tử trở về, nhưng Thái-tử một dạ tu-hành, không hề dời chí, các ông tùng phải ở đó hầu hạ và cùng tu với Thái-tử.

Thái-tử tu hành khổ hạnh, thậm chí mỗi ngày chỉ ăn có một hột thóc, một hột mè mà ngồi thì suốt đêm suốt ngày không động-địa, sáu năm kết-quả chỉ được cái thân ốm gầy tiều tụy mà đạo cũng chưa tìm được. Ngài liền rõ cái cách khổ hạnh không phải đường

vớt đào nhỏ ta lên xin ta cứu giúp, nhưng ta chẳng lấy làm tin, chính nay ta ngày đêm đến đây bỉ nơ phải vợt chứng chạy ra, đến trước ta ma mong phương giải thoát. Hò-thượng vừa nói tới đây, thì Phục-sinh bèn tới dạy: « Ngài đã tham sư quá quyết, chắc thiệt không sai. Kẻ đó con bao đời tôi được đắc đạo, Phục-sinh ở tỉnh thân-ái, Phục-sinh thầy vậy động mới thương tâm tiếc lo-ng hiếu-niệm mà cất lên đền thân tháng Mệ ấy!

(Còn nữa).

(Tiếp theo trang 37)

lại cảng khám-phục Phật. Chẳng bao lâu cả quyến-thuộc đều qui-ý theo Phật. Từ đây trong Tăng-Hội mới khởi dậy ra một bàn gọi là Tỳ Khưu Ni, đi của Phật là ba Ba-Đề Ba-Đề lâm quân-lý, tiếp nhân và dạy biến các vài.

Tóm lại, từ khi Phật thành đạo, bắt đầu thuyết-pháp ở Lộc-Da-Uyển cho tới lần cuối cùn ở Bạt Đề Hà, trước sau 45 năm hơn 300 hội đó chẳng biết bao nhiêu người đã được đắc-đạo, còn người qui-ý không xiết kể.

Ngày rằm tháng hai, Phật bèn nhập-diệt nơi vườn cây Ta la, ngoài thành Câu-thi-Na-kiệt ở đất vua Ma-La ngưi thọ được 80 tuổi. Trước khi tịch, Phật còn nói kinh lần cuối cùng để dạy đệ-tử gọi là Di Giáo kinh và đó một người tên là Tu Bạt Đa thiên lăng, lấy xa lì chân lâm 8 phần ch n trong tâm cái thạp, lâm nơi lệ bài.

Sau sẽ chép giáo-lý của ngài truyền bà cô A Dông.

MẬT-THỊ.

Cơ thể-lý đã 30, phép Âm-ty kho ở trong khoa, lấy nhiên nam về trước, chắc mặt ta đi các học lên cảnh Bồng lai, nào hay dau vân con rang bước ở trong trường Kô-ơnh, thì sự phù đi của ta dạy nào khác như chiêm bao bỏ nước. chưa xơ thay cơn sanh-thành chín chữ cù-nơ, ba năm nhọc-lý thế thì công-đức Ấy để vào đâu, đạo lâm con chẳng hồ-thẹn với cao đài lâm vậy.

(Còn nữa).

(Tiếp theo trang 37)

lại cảng khám-phục Phật. Chẳng bao lâu cả quyến-thuộc đều qui-ý theo Phật. Từ đây trong Tăng-Hội mới khởi dậy ra một bàn gọi là Tỳ Khưu Ni, đi của Phật là ba Ba-Đề Ba-Đề lâm quân-lý, tiếp nhân và dạy biến các vài.

Tóm lại, từ khi Phật thành đạo, bắt đầu thuyết-pháp ở Lộc-Da-Uyển cho tới lần cuối cùn ở Bạt Đề Hà, trước sau 45 năm hơn 300 hội đó chẳng biết bao nhiêu người

KHUYẾN SƠ PHÁT TÂM

Cư-sĩ ĐỖ-PHƯỚC-TÂM, Tri phủ hồi hưu, tại Baria,
Pháp-danh Trưng-Thanh, tự Thiên-Chánh, soạn

THIÊN-THAI-TỰ

HUỆ ĐĂNG [illegible] Hòa-thượng, Chứng-minh

(Tiếp theo)

Xét suy cho tận giả chơn
Do làm nghiệp chướng nguyện nhơn luân hồi.
Ba thân ba ý, bốn lời.
Hiệp thành thiện-ác, mười đều quả nhơn.
Làm lành sanh cõi nhơn-thiên.
Làm dữ bị đọa về miềng u-minh.
Địa ngục, ngạ-qui súc-sanh.
Chịu đều khổ báo, bị hành bị rang.
Nhơn lành thì dặng thiện-can.
Nhơn dữ quả dữ, đạo hằng phân-minh.
Quả nhơn như bóng theo hình.
Hình ngay bóng thẳng, hình chinh bóng tùy.
Chúng ta nên khá nghĩ suy.
Nhơn nào quả nấy, chuyền xây sáu đường.
Xin đừng lầm tưởng thế thường.
Làm dữ hưởng phước, lành vương tai nàn.
Trong kinh Phật-Tổ dạy rằng:
« Tiền căng quả báo, nhiều phần chia riêng.
« Có khi quả trả nhãn tiền
« Đời sau cũng có, tự - hiện không lầm.
« Dục tri tiền thế nhơn-hành.
« Phải coi quả báo, hiện thành đời nay.
« Muốn tường quả báo vị-lai.
« Thì xem tội phước, kiếp nầy tạo ra.

(Còn tiếp).

CHÙA VĨNH-TRÀNG ở Mỹtho

là một ngôi chùa có tiếng xinh-đẹp ở Namkỳ

ĐẠO PHẬT VÀ NGƯỜI HỌC PHẬT

Bài diễn-văn nầy, tôi viết ra trong lúc tôi làm thơ-ký cho hội **«Lưỡng-Xuyên Phật-Học»**, *mục-đích phát biểu cái tinh thần huyền-diệu của Phật-Pháp và khuyến-lệ dân gian nên xu hướng theo con đường chơn-chánh mà tổ-thành nhiều Hội Phật-Học để bồ cứu cho thế-đạo nhơn-tâm.*

Nay đăng vào **« Phụ-trương Phật-Học »** *có lẽ cũng muốn một phần giúp ích cho kẻ lang người lục vậy.*

Tân-Châu DƯƠNG-SI-HIỀN.

NAM-MÔ A-DI-ĐÀ PHẬT

Hội « Lưỡng Xuyên Phật-Học » của chúng tôi ra đời, mục-đích là truyền-bá cái giáo-lý vi-diệu thậm-thâm của Đức Từ-phụ cho tất cả hạng người đồng sáng hiểu suốt-thông cái chân-lý cao-siêu chân-chánh đặng tu-học, để đổi cái nhơn « tối mê » mà thành ra cái quả « sáng-tỉnh » hay để đổi cái nhơn « chúng-sanh » mà thành ra cái quả « Phật đà ».

Nên hôm nay sở dĩ chúng tôi thuyết-minh cái vấn-đề « Đạo Phật và người học Phật » là cũng vì chỗ đó.

Thưa chư qui liệc-vị
Nam, Nữ,

Nói đến hai chữ « Đạo Phật tất không sao chư qui liệc-vị chẳng khỏi ngẫm nghĩ mà khởi ra một cái quan-niệm mơ-màng, hoặc cái tư-tưởng thâm-thúy. Có người cho Đạo-Phật là một môn triết-học cao-thượng, có người lại cho Đạo Phật là một thứ Tôn-giáo thần-quyền.

Nhưng thật ra Đạo Phật không phải là môn triết-học mà cũng không phải là thứ Tôn-giáo. Vì sao ?

Vì Triết học (philosophie) chỉ là một môn học vấn nghiên-cứu về nguyên-lý của vủ-trụ và nhân sinh. Song Triết-học do tư-tưởng phát triển của loài người mà có. Nên dù cao siêu đến cái đặc-điểm cứu cánh đi nữa, thì cũng không bao giờ thoát ly ngoài phạm-vị tư-tưởng của loài người.

智者大師來歷

TRÍ-GIẢ ĐẠI-SƯ

LAI-LỊCH

Trí Giả Đại-Sư hồi ở trần thế họ Trần tên Quang-Đạo 光道 lại tên Vương-Đạo 王道 tên chữ: Đức-An 德安 hiệu: Trí-Khải 智顗. Mẹ ngài chiêm-bao thấy nuốt con chuột trắng, kế sanh ngài. Đến thầy bói, bói. Thầy bói đoán rằng: Chuột trắng đó là rồng hoá thân. Đến ngài nên 7 tuổi ưa đến chùa chơi. Trụ-Trì-Tăng dạy ngài Phổ-môn-Phẩm (phẩm nầy trong kinh Pháp-Hoa) đọc qua một bận thì ngài thuộc lòng. Đến 18 tuổi ngài lại chùa Quả-Nguyện 果願, nơi phủ Tương-Châu 湘州, thế phát xuất gia. 20 tuổi thọ cụ-túc-giái. Ngài học luật và bộ Phương-quản-kinh với sư Huệ-Khoán. 慧曠 Đến vua Trần-văn-Đế lên ngôi năm đầu, ngài qua núi Đại-Tô 大蘇 theo Tư-Thiền-Sư 思禪師. Tư-Thiền-Sư nói với ngài rằng: Xưa kia tôi với ông đồng học Pháp-Hoa kinh nơi Linh-sơn. Nay ông lại đây gặp tôi, bởi tôi với ông có duyên cũ. Tư-Thiền-Sư chỉ pháp Phổ-Hiền-Đạo-Tràng 普[illegible] và nói « Pháp-Hoa-Kinh », « Tứ-an-lạc-hành-phẩm » 四安樂行品 cho ngài nghe. Từ đó trọn 27 ngày đêm, ngài tu-luyện thiệt chân tinh-tấn. Đúng theo kinh gọi là « Chân-pháp cúng-dường như-lai ». Cả thân-tâm ngài đều trống lổng không còn chỗ nào quái-ngại cả. Ngài bèn nhập-định, rõ thấu lý diệu-huyền áo-chỉ của kinh Pháp-hoa.

(Còn nữa).

chánh-đạo, bèn đứng dậy đi xuống sông Ni-Liên mà tắm, thì gặp hai nàng con gái chăn bò tên Nan-Đà và Ba-La, đem sữa và mật cho ăn. Bọn Kiều-trần-Như thấy thế, chê Thái-tử là người chưa thoát tục, còn bụng tham sanh, bèn dắc nhau đi qua ở tu nơi vườn Lộc-Dã, thành Ba-nại-La.

Thái-tử đi một mình đến núi Già-Gia, trải cỏ dưới gốc cây Bồ-đề khoanh chơn ngồi thiền-định, thề rằng: « Nếu tâm không đặng đạo thì quyết không đứng dậy.

Thật vậy, Thái-tử ngồi thiền-định nơi đó 48 ngày, hàng-phục được ma-oán, đến ngày mùng tám tháng hai, sao mai ló mọc, thời trí huệ sáng-suốt hoàn-toàn, chứng bậc Chánh-chơn-giác dựng đại-pháp-tràng, độ thoát tam-giới, mà làm ông Giáo chủ đạo Phật. Bấy giờ Phật được 35 tuổi.

Từ ngày đắc đạo, Phật còn ở tại cội bồ-đề nầy bảy tuần lễ để suy tính phải làm thế nào đem tuyên bố cho đời cái pháp-môn vô thượng ấy. Liền đó có hai người lái buôn tên là Đề-Lê-Phú-Bà và Bạt-Lê-Già đi ngang qua đây dâng đồ ăn cho Phật và được nghe Phật dạy đầu tiên, làm được Ưu-Ba-Tắc trước nhất, (nghĩa là thiện-nam).

Phật liền tìm qua vườn Lộc Dã thuyết-pháp độ bọn Kiều-trần-Như năm người, cả thảy đều bỏ cách tu khổ hạnh mà qui y theo Phật; Thế là khởi điểm hội Tăng-già sau nầy.

Từ đây Phật đi Vương-Xá-Thành, nước Ma-Kiệt-Đà mà thuyết-pháp, người tín-ngưỡng càng ngày càng đông. Vua Tần-Bà-Sa-La bèn lập Tinh xá trong thành, làm nơi Giảng-Đạo; bây giờ danh nhân trong nước qui-hướng cũng nhiều.

Năm năm sau, Phật từ thành Xá-Vệ về nhà thăm viếng. Vua cha, cả nhà, cả họ, ai ai cũng đều vui vẻ đón rước. Vua cha vừa thấy Thái-tử hình-dung khác tục mà thất vọng, đến khi nghe được cái học-thuyết mới,

(Xin xem qua trương 48).

Bởi thế các môn Triết-học chỉ đưa loài người đến cái địa-vị « Trí-Đức » là cùng đường tột ngỏ mà « Trí và Đức » ấy vẫn còn ở trong khuôn-khổ phức-tạp; còn luận về nguyên-lý của vũ-trụ vạn-hữu thì không thể giải-quyết cho phu-phỉ đành rành, cho xát thịt chánh đích, chẳng qua không-tưởng mà thôi. Còn về phần « Trí đức » thì có lắm nhà luận-điệu phân-vân như vầy: « Loài người cần phải bỏ dữ làm lành » song không nhứt định cái ý nghĩa « bỏ dữ làm lành » là đi gì? Nếu có ai hỏi bỏ dữ để chi và làm lành để chi? Thì những nhà triết-học ấy lấy làm bối rối mà trả lời một cách mờ ám như vầy: Như bỏ dữ là để đúng với cái đạo làm người còn làm lành là để xứng với nền chơn-lý. Nhưng tiến một bước mà hỏi: đúng với đạo làm người rồi để chi? Xứng với nền chơn-lý có ích lợi gì?

Ắt là họ sẽ ngơ ngơ ngẩn ngẩn, bất đắc dĩ rồi lại cho rằng: đúng với đạo làm người là để làm Thần làm Tiên, xứng với nền chơn-lý có ích lợi làm Trời làm Thánh! (?) Nói như thế có phải đứng trong vòng hoài nghi vũ-đoán hay chăng???

Thử xét coi: loài người, thật rất ít có người mà trọn giữ đạo làm người. Nên những bậc hay sót dạ xu-thời nặng lòng cứu-thế mới phát-minh ra cái « chủ nghĩa nhân-đạo » (humanisme), lấy sự mưu lợi-ích cho nhân-loại và thương-yêu nhân-loại làm tôn-chỉ; hoặc dựng lên nhân-đạo giáo (Religion de l'humanité) lấy ái-tình và trật-tự để mưu sự tiến-bộ cho loài người làm mục-đích. Nhưng dù cho phát-minh nhiều thứ nhân-đạo đi nữa cũng cốt là hạn-chế các tính chất giã-man, các tập-nhiễm quấy-quá của nhân-loại đã làm cho tiêu ma cái giá-trị nhân-cách đi.

Nên các bậc hiền-triết sở dĩ hiển-xuất những lời bửu-huấn như sự « bỏ dữ làm lành » là chủ-ý muốn cho nhân-loại được hoàn-toàn cái phẩm cách làm người tức là nhân đạo.

Tóm ra nhân-đạo sở dĩ phát sanh là tại loài người thiếu đức-dục thiếu tư-cách, nay đã được hoàn-toàn sự bỏ dữ làm lành, tức là trọn cái đạo làm người tức là người đủ phẩm cách vậy, chớ đâu được làm Thần làm Tiên, làm Thánh theo cái vọng tưởng điên-đảo ấy.

(Còn tiếp).